



**TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM  
CÔNG TY CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VNPT IT**

**PHẦN MỀM QUẢN LÝ CƠ SỞ DỮ LIỆU GIÁ ĐẤT**

**TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG**

Mã số: **iLIS Standard LP**

Phiên bản: **1.0.0**

Ngày hiệu lực: **15/05/2021**

	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức danh</b>	<b>Ngày, tháng</b>	<b>Ký tên</b>
<b>Soạn thảo</b>	Bùi Hữu Hào			
<b>Xem xét</b>				
<b>Thẩm định</b>				
<b>Phê chuẩn</b>				

	<b>XÂY DỰNG CSDL GIÁ ĐẤT TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG</b>	Phiên bản: 1.0.0
--	---	------------------

**LỊCH SỬ THAY ĐỔI**

<b>Phiên bản</b>	<b>Người thực hiện</b>	<b>Người phê duyệt</b>	<b>Ngày hiệu lực</b>	<b>Nội dung thay đổi</b>
1.0.0	Bùi Hữu Hào	Ngô Văn Trang		

	<b>XÂY DỰNG CSDL GIÁ ĐẤT TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG</b>	Phiên bản: 1.0.0
--	---	------------------

## MỤC LỤC

<b>I.</b>	<b>MỞ ĐẦU.....</b>	<b>4</b>
I.1.	Mục đích tài liệu .....	4
I.2.	Phạm vi .....	4
I.3.	Cách sử dụng.....	4
3.1.	Hướng dẫn quản trị hệ thống .....	4
3.2.	Hướng dẫn vận hành hệ thống .....	4
I.4.	Các quy ước đánh máy.....	5
I.5.	Tài liệu liên quan .....	6
I.6.	Giải thích từ ngữ và các chữ viết tắt .....	6
<b>II.</b>	<b>TỔNG QUAN.....</b>	<b>7</b>
II.1.	Hướng dẫn vận hành phần mềm .....	7
II.1.1.	Đăng nhập.....	7
II.1.2.	Giao diện chính của phần mềm .....	11
II.1.3.	Hệ thống .....	12
II.1.4.	Xây dựng CSDL giá đất .....	18
II.1.5.	Trợ giúp .....	49

	<b>XÂY DỰNG CSDL GIÁ ĐẤT TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG</b>	Phiên bản: 1.0.0
--	---	------------------

## **I. MỞ ĐẦU**

### **I.1. Mục đích tài liệu**

Tài liệu này nhằm mục đích hướng dẫn người dùng chi tiết bước thao tác các chức năng có trên hệ thống một cách dễ hiểu và trực quan.

Tài liệu được viết theo hướng chức năng, mỗi chức năng nêu rõ bước thực hiện và hình minh họa tương ứng.

### **I.2. Phạm vi**

Phần mềm Xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất được xây dựng nhằm mục đích phục vụ cải cách hành chính và công khai hóa thông tin, quản lý tích hợp dữ liệu, loại bỏ tính dư thừa và trùng lặp dữ liệu. Cho phép quản lý thông tin dưới dạng không đầy đủ (có thông tin đến đâu thì cập nhật tới đó) và liên tục được cập nhật theo yêu cầu quản lý.

Phần mềm Xây dựng CSDL giá đất phục vụ đối tượng sử dụng là Văn phòng đăng ký Đất đai, chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai, cá nhân, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền trong công tác quản lý hồ sơ dữ liệu thửa đất.

Phần mềm lưu trữ thông tin về giá đất liên quan đến thông tin lịch sử của từng thửa đất như: cơ sở định giá, bảng giá đất, giá đất trúng đấu giá, giá đất theo thị trường, ...ngoài ra, phần mềm còn quản lý vị trí lưu trữ hồ sơ thửa đất tại các kho lưu trữ. Các chức năng mà phần mềm cung cấp giúp hạn chế tối đa thời gian tìm kiếm, hỗ trợ các cán bộ quản lý trong công tác cập nhật, tra cứu và đối soát thông tin.

### **I.3. Cách sử dụng**

#### **3.1. Hướng dẫn quản trị hệ thống**

Người quản trị tham chiếu tới các mục trong tài liệu để thao tác theo trình tự gợi ý sau:

1. Đăng nhập hệ thống
2. Cấu hình hệ thống
3. Quản lý người dùng
4. Xem nhật ký hệ thống

#### **3.2. Hướng dẫn vận hành hệ thống**

Để vận hành và sử dụng phần mềm Xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất một cách hiệu quả người dùng cần nắm vững các Văn bản Pháp luật về Quản lý đất đai như:

1. Luật đất đai năm 2013
2. Các Nghị định và thông tư khác như thông tư 23, 24, 25, 28, 29/2014 TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường

	XÂY DỰNG CSDL GIÁ ĐẤT TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG	Phiên bản: 1.0.0
--	---	------------------

3. Các Thông tư 05/2017 quy định về Quy trình xây dựng CSDL đất đai; Thông tư 75/2015 quy định kỹ thuật về CSDL đất đai

...

4. Nghiệp vụ đất đai và công tác quản lý hồ sơ dữ liệu

Phụ thuộc vào quyền chức năng người dùng được phân quyền mà tham chiếu mục lục tương ứng trong tài liệu để thao tác. Dưới đây là trình tự gợi ý:

1. Đăng nhập hệ thống bằng tài khoản người dùng được cấp bởi người quản trị hệ thống
2. Thông tin cá nhân: nhằm đổi mật khẩu để bảo mật (lần đầu sử dụng hệ thống)
3. Cấu hình hệ thống
4. Thực hiện chức năng theo quyền được phân, người dùng được phân quyền thực hiện nhóm chức nào sẽ tham chiếu tới chức năng đó.

Ví dụ: Người dùng được phân quyền Cập nhật bảng giá đất → Tham chiếu tới mục *Cập nhật bảng giá đất* trong mục lục của tài liệu thao tác.

#### I.4. Các quy ước đánh máy

STT	Định dạng	Ý nghĩa
1.	<i>Quy ước kiểu chữ trong tài liệu</i>	<p>- <b>Tiêu đề:</b> Mô tả các menu chức năng, giao dịch có trong phần mềm.</p> <p>Định dạng tiêu đề: Cỡ chữ 14, Đánh theo Heading (giật 4 cấp), Font: Time new Roman, Bold</p> <p>Ví dụ:</p> <p><b>I. ABCDE</b></p> <p><b>I.1 . abcde1</b></p> <p><b><i>I.1.1 abcde11</i></b></p> <p style="text-align: center;"><b><i>I.1.1.1 abcde 111</i></b></p> <p style="text-align: center;">.....</p> <p><b><i>I.1.2. Cdef</i></b></p> <p><b>I.2 iklm</b></p> <p><b>II. ABCDEKGH</b></p> <p>...</p> <p>- <b>Nội dung:</b> Kiểu chữ Time New Roman, 13, giãn dòng 1,5 lines.</p> <p>+ Chữ gạch chân màu xanh: liên kết văn bản</p>

	<b>XÂY DỰNG CSDL GIÁ ĐẤT TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG</b>	Phiên bản: 1.0.0
		<p>VD: <b><u>2.2.1 Thông tin đơn vị</u></b></p> <p>+ Chữ thường đậm: Tên trường</p> <p>VD: <b>Tên đăng nhập</b>: Nhập vào tên đăng nhập hệ thống của người dùng cần thêm mới.</p> <p>+ Chữ nghiêng: các bước thực hiện, Minh họa hình</p> <p>VD: <i>Bước 1</i>:</p>
2.	Quy ước đánh số hình	<p>Số hình được đánh theo quy tắc:</p> <p>Đầu mục cấp 2 – Số hình: Tên chức năng hình</p> <p>Định dạng Tên hình: Time New Roman, Chữ nghiêng, cỡ 12</p> <p>VD: <i>Hình Error! No text of specified style in document.-1: Giao diện tìm kiếm theo Chủ sử dụng</i></p>

#### **I.5. Tài liệu liên quan**

STT	Tên Tài liệu	Tên file
1.	Luật đất đai 2013	
2.	<i>Các Nghị định và thông tư khác như thông tư 23,24,25,28,29/2014 TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường</i>	
3.	<i>Các Thông tư 05/2017 quy định về Quy trình xây dựng CSDL đất đai; Thông tư 75/2015 quy định kỹ thuật về CSDL đất đai</i>	
4.	Tài liệu đặc tả yêu cầu phần mềm	<i>05.BM_PRO_ILIS_STANDARD_LP</i>

#### **I.6. Giải thích từ ngữ và các chữ viết tắt**

Thuật ngữ	Ý nghĩa
iLIS	Hệ thống thông tin đất đai địa phương của Công ty VNPT IT
SQL	Structured Query Language
CSDL	Cơ sở dữ liệu
Management Tools	Quản trị hệ thống
HTTT	Hệ thống thông tin

	<b>XÂY DỰNG CSDL GIÁ ĐẤT</b> <b>TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG</b>	Phiên bản: 1.0.0
--	---	------------------

## II. TỔNG QUAN

### II.1. Hướng dẫn vận hành phần mềm

#### II.1.1. Đăng nhập

Đối tượng đăng nhập vào hệ thống là những cán bộ nghiệp vụ tại Sở tài nguyên, các văn phòng đăng ký, các cán bộ quản lý nhà nước, được nhà quản trị hệ thống cung cấp tài khoản và các quyền tương ứng khi truy cập vào phần mềm Quản lý CSDL giá đất.

Để đăng nhập vào phần mềm Xây dựng CSDL giá đất người dùng có thể sử dụng một trong hai cách sau đây.

##### II.1.1.1. Đăng nhập trực tiếp vào phần mềm Xây dựng CSDL Giá đất

Đăng nhập trực tiếp vào phần mềm Xây dựng CSDL giá đất bằng tài khoản được nhà quản trị cấp quyền truy cập.

*Bước thao tác:*

- *Bước 1:* Để đăng nhập vào hệ thống Xây dựng CSDL giá đất, người dùng nhấn



đúp chuột tại shortcut trên nền màn hình.

Hình 2-2: Giao diện đăng nhập phần mềm

- *Bước 2:* Nhập thông tin đăng nhập, gồm:

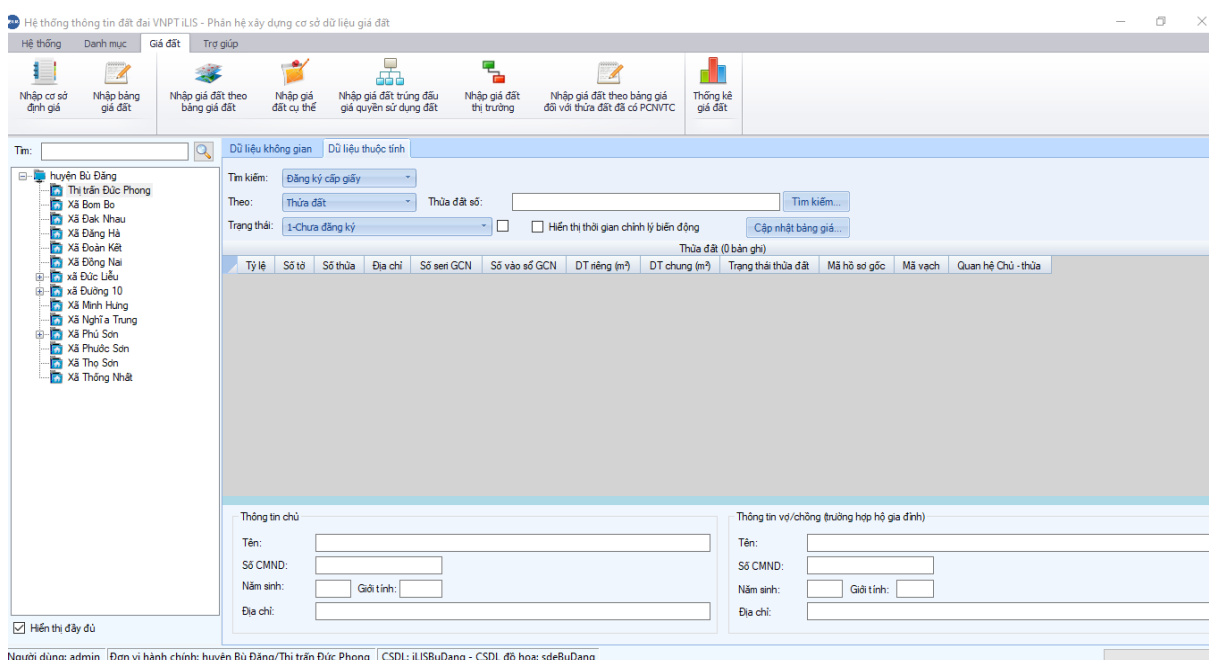
	<b>XÂY DỰNG CSDL GIÁ ĐẤT TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG</b>	Phiên bản: 1.0.0
--	---	------------------

- **Tên đăng nhập:** nhập tên đăng nhập của Quản trị hệ thống – *Thông tin bắt buộc phải nhập*
- **Mật khẩu:** nhập mật khẩu - *Thông tin bắt buộc phải nhập.*

*Vi dụ:* Tên đăng nhập: **admin**

Mật khẩu: **\*\*\*\*\***

- *Bước 3:* Nhấn nút **Đăng nhập**, nếu đăng nhập thành công hệ thống hiển thị giao diện sau:



*Hình 2-3: Giao diện chính phân hệ Xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất*

### **II.1.1.2. Đăng nhập thông qua phần mềm Quản lý hồ sơ địa chính (iLIS Standard Cadas)**

Để tiện cho việc quản lý và kết nối thông tin dữ liệu, phần mềm Quản lý CSDL giá đất cho phép các cán bộ quản lý đăng nhập vào hệ thống thông qua tiện ích trên phần mềm Quản lý hồ sơ địa chính. Cách làm này giúp đồng bộ cơ sở dữ liệu giữa hai phần mềm, hạn chế sai sót xảy ra trong quá trình nhập liệu

*Bước thao tác:*



	<b>XÂY DỰNG CSDL GIÁ ĐẤT TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG</b>	Phiên bản: 1.0.0
--	---	------------------

- *Bước 1: Đăng nhập vào hệ thống Quản lý hồ sơ địa chính, người dùng nhấn đúp*



*chuột tại shortcut trên nền màn hình.*

*Hình 2-3: Giao diện đăng nhập phần mềm iLIS Cadas*

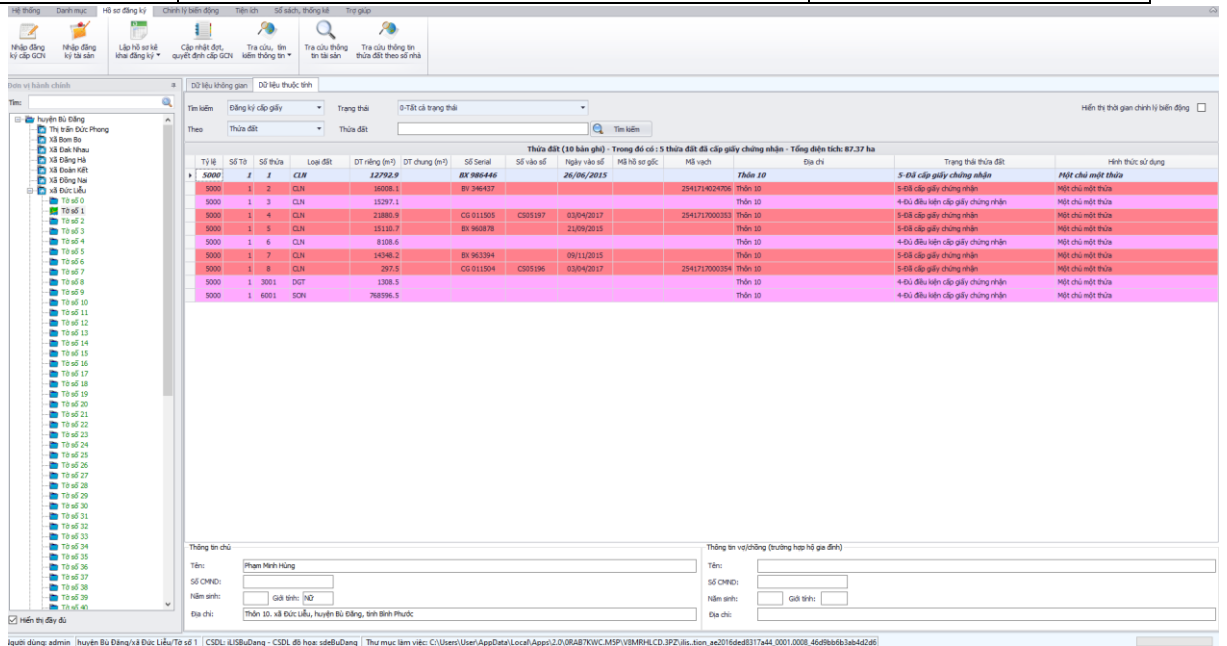
- *Bước 2: Nhập thông tin đăng nhập, gồm:*

- **Tên đăng nhập:** nhập tên đăng nhập của Quản trị hệ thống – *Thông tin bắt buộc phải nhập*
- **Mật khẩu:** nhập mật khẩu - *Thông tin bắt buộc phải nhập.*
  - *Ví dụ:* Tên đăng nhập: **admin**  
Mật khẩu: **\*\*\*\*\***

- *Bước 3: Nhấn nút **Đăng nhập**, nếu đăng nhập thành công hệ thống hiển thị giao diện sau:*

# XÂY DỰNG CSDL GIÁ ĐẤT TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Phiên bản: 1.0.0



*Hình 2-4: Giao diện chính phần mềm Quản lý hồ sơ địa chính*

- **Bước 4:** Trên giao diện chính của phân hệ Quản lý hồ sơ địa chính, chọn thẻ **Dữ liệu thuộc tính**, mỗi thửa đất được lưu thành một dòng với các trường thông tin mà phần mềm quản lý, nhấn chuột phải vào thửa đất cần nhập giá đất, chọn **Bổ sung giá đất theo bảng giá**, hệ thống sẽ chuyển qua giao diện phần mềm **Quản lý cơ sở dữ liệu giá đất** với đầy đủ thông tin lưu trữ hồ sơ của thửa đất vừa chọn

**[1] Thông tin thửa đất**

Số tờ  Số thửa  Diện tích  Loại đất

Địa chỉ

**[2] Thông tin giá đất**

	Loại đất	Diện tích	Thành tiền	Bảng giá đất	More
▶	CLN	16,008.10			⌵
*	chọn loại đất	nhập diện tích			⌵

*Hình 2-5: Giao diện phân hệ Quản lý cơ sở dữ liệu giá đất*

### **II.1.2. Giao diện chính của phần mềm**

Giao diện chính phân hệ là nơi giao tiếp với người sử dụng. Tại đây, người sử dụng có thể thao tác các chức năng mà phần mềm cung cấp. Tùy thuộc vào quyền truy cập của mỗi tài khoản mà các chức năng trên thanh thực đơn hiển thị tương ứng.



Hình 2-7: Giao diện chính phần mềm Xây dựng CSDL giá đất

Cấu trúc giao diện chính, gồm:

- Thanh tiêu đề: Hiển thị tên phân hệ
- Thanh thực đơn: Các thực đơn chính của phần mềm, mỗi thực đơn bao gồm nhiều chức năng giúp người dùng giao tiếp với hệ thống, gồm: **Hệ thống, Danh mục, Giá đất, Trợ giúp** (Chú ý: Các chức năng hiển thị trên thanh thực đơn này tùy thuộc vào quyền của tài khoản được cấp)
- Thanh công cụ: Mỗi thực đơn lại chứa các biểu tượng chức năng của phân hệ giúp người dùng giao tiếp nhanh với hệ thống.



Hình 2-8: Thanh công cụ của thực đơn Xây dựng CSDL giá đất

- Khu vực còn lại của phần mềm là nơi hiển thị giao diện của các công cụ khi người dùng truy cập

### II.1.3. Hệ thống

Quản trị hệ thống cung cấp các công cụ để quản trị toàn bộ những thông tin liên quan đến phần. Do có tính quan trọng như vậy nên phân hệ này chỉ phân quyền cho

	<b>XÂY DỰNG CSDL GIÁ ĐẤT</b> <b>TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG</b>	Phiên bản: 1.0.0
--	---	------------------

người có quyền quản trị sử dụng. Phân hệ này bao gồm các công cụ chính như sau: Cấu hình hệ thống, Dừng phiên làm việc, Thoát khỏi hệ thống, Quản lý giao diện,...

### II.1.3.1. Cấu hình hệ thống

Chức năng này cho phép người quản trị thiết lập thông tin quản lý cấu hình hệ thống, gồm: kết nối dữ liệu, kết nối hệ thống lưu trữ cho phần mềm iLIS Standard SFM

*Bước thao tác:*

- *Bước 1:* Tại màn hình chính, nhấn chuột chọn menu **Hệ thống** → **Cấu hình hệ thống** → Chương trình hiển thị cửa sổ cấu hình hệ thống → chọn thẻ **Thông tin kết nối**, tiến hành cài đặt tài khoản truy cập như sau:

The screenshot shows the 'Cấu hình hệ thống' window with the 'Thông tin kết nối' tab selected. The window is divided into three sections:

- [1] Máy chủ CSDL:**
  - Máy chủ CSDL: localhost
  - Kiểu xác thực:
    - Xác thực theo tài khoản Window
    - Xác thực theo tài khoản SQL server
  - Tên đăng nhập: sa
  - Mật khẩu: \*\*\*\*\*
  - Tên CSDL: TanChau
  - Thử kết nối button
- [2] Đơn vị triển khai:**
  - Tỉnh/thành phố: Tỉnh Tây Ninh
  - Quận/huyện: Huyện Tân Châu
  - Phường/xã: Thị trấn Tân Châu
- [3] Khác:**
  - Mở file PDF tự động:

Buttons at the bottom: Cập nhật, Thoát

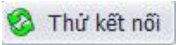
	<b>XÂY DỰNG CSDL GIÁ ĐẤT</b> <b>TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG</b>	Phiên bản: 1.0.0
--	---	------------------

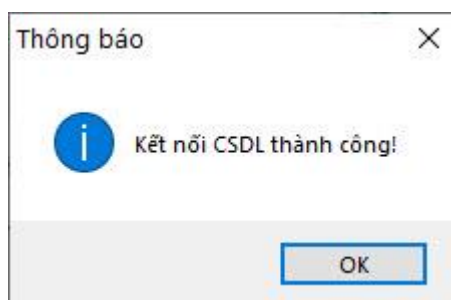
*Hình 2-9: Cấu hình thông tin kết nối*

- *Bước 2:* Nhập thông tin vào bảng cấu hình hệ thống

Tại phần **[1] Máy chủ CSDL** nhập các thông tin như sau:

- **Máy chủ CSDL:** Nhập tên máy chủ, ví dụ: *localhost*
- **Tên đăng nhập:** Nhập tên đăng nhập trong hệ thống CSDL SQL, ví dụ: *sa*
- **Mật khẩu:** Mật khẩu tài khoản đăng nhập trong hệ thống SQL, ví dụ: *123456*
- **Tên CSDL:** Tên CSDL trong hệ thống SQL, ví dụ: *TanChau*

- *Bước 3:* Kiểm tra kết nối tới Máy chủ CSDL, sử dụng nút  dữ liệu được kết nối máy chủ CSDL màn hình sẽ hiển thị thông báo



*Hình 2-10: Thông báo kết nối CSDL*

- *Bước 3:* Tìm đến đơn vị triển khai bằng cách lựa chọn các mục Tỉnh / thành phố, Quận / huyện, Phường / xã trên bảng **[2] Đơn vị triển khai**

- **Tỉnh / Thành phố:** Tỉnh / thành phố triển khai, ví dụ: *Tỉnh Tây Ninh*
- **Quận / huyện:** Quận / huyện triển khai, ví dụ: *Huyện Tân Châu*
- **Phường / xã:** Phường / xã triển khai, ví dụ: *Thị trấn Tân Châu*

- *Bước 4:* Tích vào ô **Mở file PDF tự động**, phần mềm sẽ tiến hành tự động mở các file PDF được cập nhật hoặc đã lưu trên hệ thống

- *Bước 5:* Chọn thẻ **Thông tin Lưu trữ** và tiến hành cài đặt khu vực lưu trữ dữ liệu hồ sơ quét.

Tại đây nhà quản trị hệ thống có thể lựa chọn một trong hai cách lưu trữ dữ liệu hồ sơ quét **Lưu trữ trên máy chủ FTP** hoặc **Lưu file trên Storage MinIO**, lựa chọn

	<b>XÂY DỰNG CSDL GIÁ ĐẤT</b> <b>TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG</b>	Phiên bản: 1.0.0
--	---	------------------

phương pháp lưu trữ nào nhà quản trị hệ thống tích vào phương pháp đó và tiến hành cấu hình hệ thống lưu trữ

Hình 2-11: Cấu hình thông tin lưu trữ

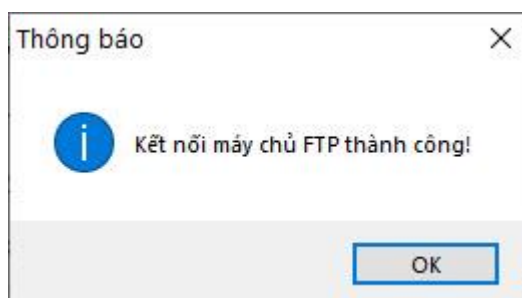
#### Phương pháp Lưu trữ file trên Máy chủ FTP

- **Tên máy chủ:** Nhập tên máy chủ, ví dụ: localhost
- **Tên đăng nhập:** Nhập tên tài khoản người dùng được tạo trên phần mềm FileZilla, ví dụ: User
- **Mật khẩu:** Mật khẩu tài khoản người dùng trên FileZilla, ví dụ: 123456

	<b>XÂY DỰNG CSDL GIÁ ĐẤT</b> <b>TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG</b>	Phiên bản: 1.0.0
--	---	------------------

Hình 2-12: Cài đặt lưu trữ trên máy chủ FTP

Tương tự kiểm tra kết nối tới Máy chủ FTP cũng sử dụng chức năng phần mềm được kết nối tới máy chủ FTP sẽ hiển thị thông báo




Hình 2-13: Thông báo kết nối thành công

#### Phương pháp Lưu file trên Storage MinIO

- **Tên máy chủ:** Nhập địa chỉ cổng Port truy cập vào hệ thống MinIO, ví dụ: *http://192.168.100.30:9000*
- **Tên đăng nhập:** Tên đăng nhập vào hệ thống MinIO, ví dụ: *minioadmin*
- **Mật khẩu:** Mật khẩu đăng nhập vào hệ thống MinIO, ví dụ: *minioadmin*

Hình 2-14: Cài đặt lưu trữ trên Storage MinIO

Sau khi kết nối được với Máy chủ CSDL, Máy chủ FTP hoặc Hệ thống lưu trữ Storage MinIO và điền đầy đủ thông tin Đơn vị triển khai, nhấn nút  để hoàn tất quá trình **Cấu hình hệ thống**

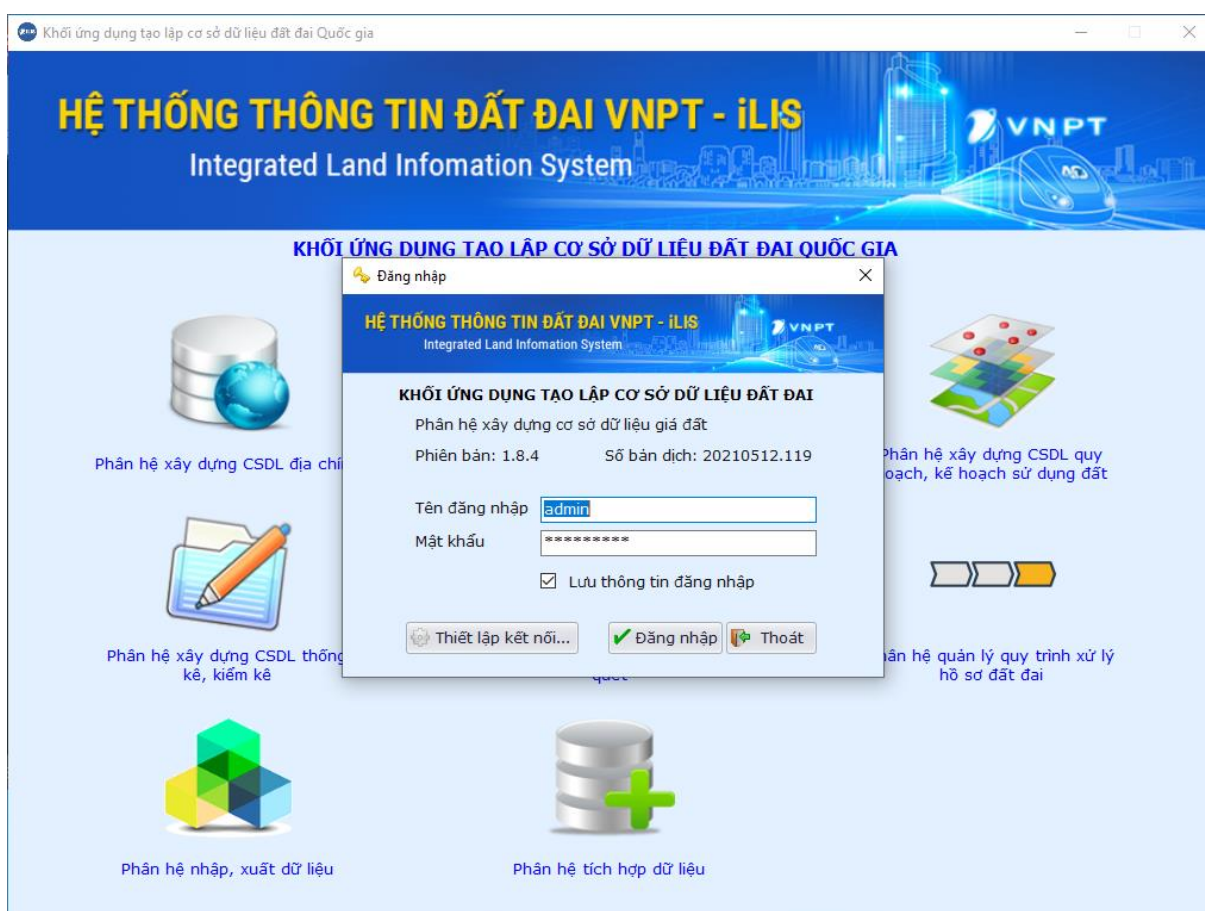


	<b>XÂY DỰNG CSDL GIÁ ĐẤT TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG</b>	Phiên bản: 1.0.0
--	---	------------------

### II.1.3.2. Dừng phiên làm việc

Chức năng này cho phép người dùng tạm dừng phiên làm việc hiện thời và cho phép tiếp tục với các thao tác đang thực hiện trên phần mềm khi đăng nhập lại.


Trên màn hình chính, nhấn chuột chọn menu **Hệ thống** → **Dừng phiên làm việc**, chương trình sẽ giữ nguyên màn hình đang làm việc, hiển thị màn hình đăng nhập với ô **Mật khẩu** để trống, người dùng có thể xác nhận tiếp tục phiên làm việc bằng cách nhập lại mật khẩu và nhấn vào nút **Đăng nhập**



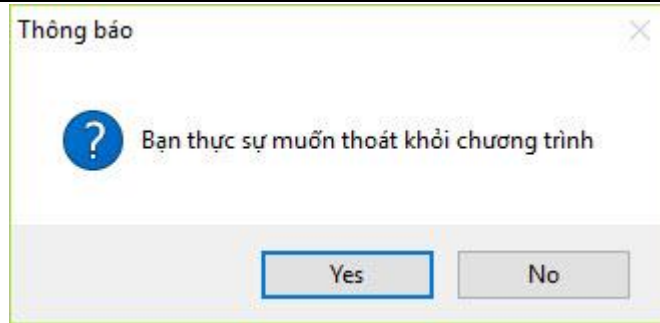
Hình 2-15: Giao diện chức năng Dừng phiên làm việc

### II.1.3.3. Thoát ra khỏi hệ thống

Để thoát khỏi phần mềm **Quản lý CSDL Giá đất**, từ giao diện của chức năng **Hệ**

**thống** nhấn vào biểu tượng  **Thoát**, giao diện màn hình sẽ hiển thị thông báo để người dùng xác nhận, tránh thao tác nhầm lẫn trong quá trình sử dụng

	<b>XÂY DỰNG CSDL GIÁ ĐẤT</b> <b>TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG</b>	Phiên bản: 1.0.0
--	---	------------------



*Hình 2-16: Thông báo thoát khỏi hệ thống*

Để thoát khỏi phần mềm Xây dựng CSDL giá đất, người dùng chọn , chọn  để tiếp tục sử dụng phần mềm.

#### **II.1.3.4. Thay đổi giao diện phần mềm**

Để tương tác tốt hơn với người sử dụng, phần mềm cung cấp một công cụ thay đổi giao diện phần mềm, tại đây có 13 giao diện được thiết lập sẵn, người dùng có thể lựa chọn giao diện phù hợp với sở thích và thói quen của mình.

Để sử dụng công cụ này, tại màn hình chính, nhấn chuột vào thực đơn **Hệ thống** → Công cụ thay đổi giao diện phần mềm hiển thị ở khu vực cuối cùng của thanh chức năng



*Hình 2-17: Công cụ thay đổi giao diện phần mềm*

Giao diện DevExpress Style được chọn làm giao diện mặc định của phần mềm, để sử dụng các giao diện khác, người dùng nhấn chọn các biểu tượng giao diện phần mềm tương ứng. *Ví dụ:* chọn giao diện DevExpress Dark Style, giao diện màn hình phần mềm hiển thị

#### **II.1.4. Xây dựng CSDL giá đất**

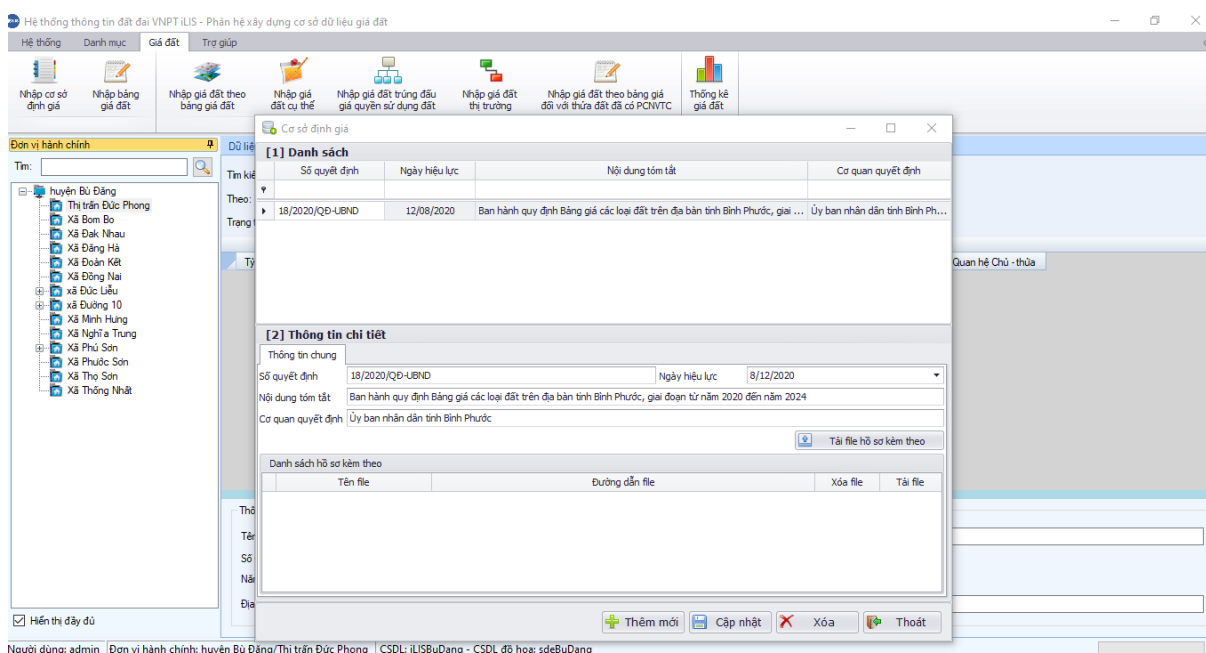
Phân hệ Xây dựng CSDL giá đất giúp phần mềm quản lý, lưu giữ thông tin về giá đất. Phân hệ này bao gồm những chức năng quan trọng nhất của phần mềm như: Nhập

thông tin cơ sở định giá, nhập bảng giá đất, nhập giá đất cụ thể, nhập giá đất trúng đấu giá, nhập giá đất theo thị trường, thống kê giá đất và Tìm kiếm giá đất

### II.1.4.1. Nhập thông tin Cơ sở định giá

Đây là công cụ cho phép nhà quản trị và cán bộ chuyên môn thêm mới, cập nhật hoặc xóa cơ sở định giá đất ra khỏi hệ thống. Tùy vào vai trò, chức năng của người dùng mà nhà quản trị sẽ phân quyền cho người sử dụng.

Tại màn hình chính, nhấn chuột vào thực đơn **Giá đất** → **Nhập cơ sở định giá** → Chương trình hiển thị cửa sổ như sau:



Hình 2-19: Giao diện menu Nhập cơ sở định giá

#### II.1.4.1.1. Thêm mới Cơ sở định giá

Thêm mới Cơ sở định giá là chức năng giúp người dùng thêm mới dữ liệu cơ sở định giá của thửa đất vào hệ thống. Để thực hiện chức năng thêm mới, cán bộ nghiệp vụ cần thực hiện theo các bước sau

- *Bước 1:* Tại giao diện của thanh **Cơ sở định giá** nhấn vào nút **Thêm mới**, phần mềm sẽ thực hiện làm sạch toàn bộ thông tin đang có trên phần mềm để người dùng bắt đầu quá trình thêm mới hồ sơ, giao diện phần mềm hiển thị như sau:

	<b>XÂY DỰNG CSDL GIÁ ĐẤT</b> <b>TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG</b>	Phiên bản: 1.0.0
--	---	------------------

**[1] Danh sách**

Số quyết định	Ngày hiệu lực	Nội dung tóm tắt	Cơ quan quyết định
18/2020/QĐ-UBND	12/08/2020	Ban hành quy định Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước, giai ...	Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Ph...

**[2] Thông tin chi tiết**

Thông tin chung

Số quyết định:  Ngày hiệu lực:

Nội dung tóm tắt:

Cơ quan quyết định:

Tên file	Đường dẫn file	Xóa file	Tải file

*Hình 2-20: Giao diện chức năng Thêm mới*

- **Bước 2:** Nhập thông tin hồ sơ vào các bảng **Thông tin chi tiết**

**Bảng Thông tin chung**

**[2] Thông tin chi tiết**

Thông tin chung

Số quyết định:  Ngày hiệu lực:

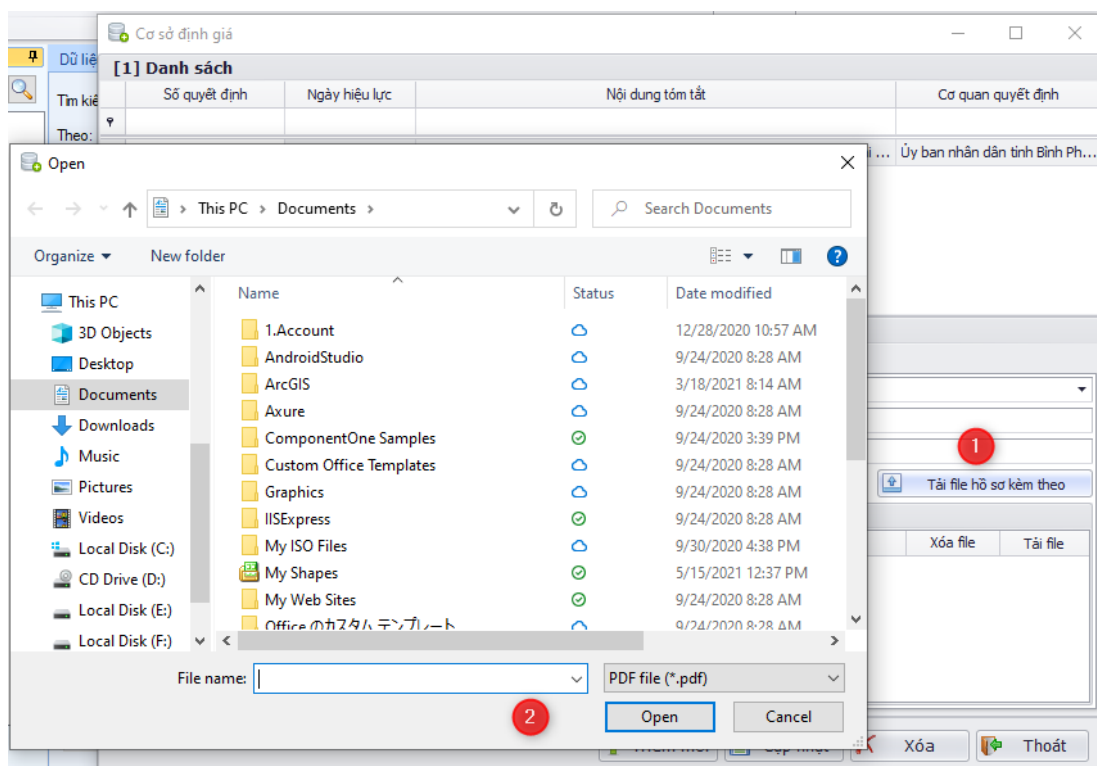
Nội dung tóm tắt:

Cơ quan quyết định:

*Hình 2-21: Bảng thông tin chung*

- **Số quyết định:** Nhập số quyết định
- **Ngày hiệu lực:** Nhập ngày hiệu lực
- **Nội dung tóm tắt:** Nhập nội dung tóm tắt
- **Cơ quan quyết định:** Nhập cơ quan quyết định

- **Tải File hồ sơ kèm theo:** Click vào nút chọn File kèm theo, sau đó chọn file cần upload



• *Hình 2-22: Chọn file cơ sở định giá*

- **Bước 3:** Nhập dữ liệu quét dưới dạng \*.pdf vào bảng **Danh sách file**

Chức năng chủ yếu của bảng này là trở tới thư mục lưu các file cơ sở định giá từ máy tính của cán bộ quản nghiệp vụ trong quá trình tải dữ liệu quét và hiển thị địa chỉ thư mục lưu hồ sơ trên hệ thống khi đã được tải lên. Bảng này gồm một số trường như sau:

Thông tin chung			
Số quyết định	Ngày hiệu lực		
Nội dung tóm tắt			
Cơ quan quyết định			
<input type="button" value="Tải file hồ sơ kèm theo"/>			
Danh sách hồ sơ kèm theo			
Tên file	Đường dẫn file	Xóa file	Tải file
▶ CI 883173_GCN.pdf	C:\Users\haobh\Downloads\Telegram Desktop\CI 883173_GCN.pdf	✖	📄

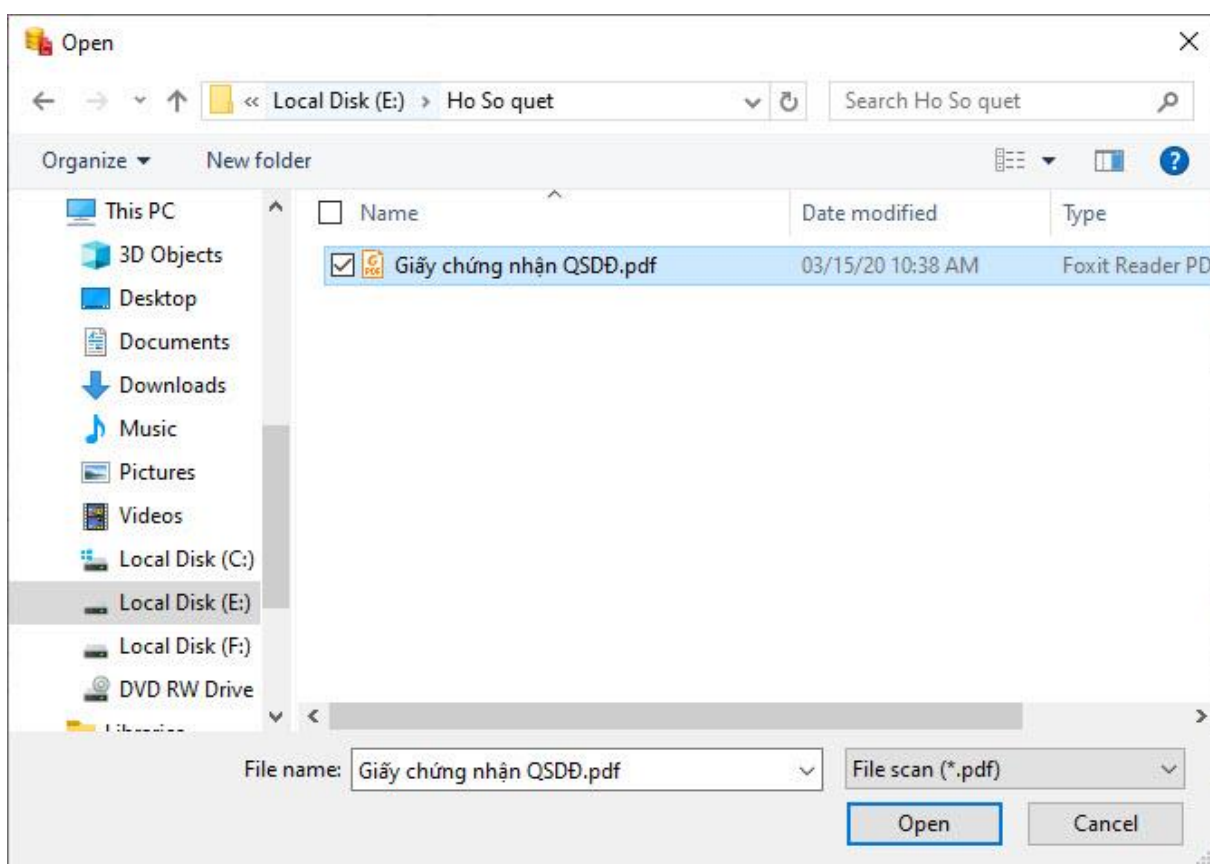
*Hình 2-22: Bảng danh sách dữ liệu hồ sơ quét*

	<b>XÂY DỰNG CSDL GIÁ ĐẤT TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG</b>	Phiên bản: 1.0.0
--	---	------------------

- **Tên File:** Tên File
- **Đường dẫn File:** Đường dẫn File

Tại đây có thể cập nhật một loại hồ sơ, hoặc nhiều loại hồ sơ trong cùng một lần. Để cập nhật loại dữ liệu nào, cán bộ nghiệp vụ cần xác định đúng trường nhập dữ liệu để tránh xảy ra nhầm lẫn trong quá trình nhập.

*Bước 4:* Trên bảng Open mở ra, tìm đến thư mục chứa dữ liệu giấy chứng nhận được lưu dưới định dạng \*.pdf cần cập nhật, sau đó chọn dữ liệu, nhấn **Open** để bắt đầu lưu đường dẫn thư mục chứa dữ liệu vào hệ thống.



*Hình 2-23: Cập nhật giấy chứng nhận*

Sau khi nhấn Open, đường dẫn tới thư mục lưu dữ liệu hồ sơ quét sẽ được lưu lại trên hệ thống

- *Bước 5: Cập nhật* thông tin

	<b>XÂY DỰNG CSDL GIÁ ĐẤT TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG</b>	Phiên bản: 1.0.0
--	---	------------------

*II.1.4.1.2. Sửa cơ sở định giá*

Cơ sở định giá
— □ ×

**[1] Danh sách**

Số quyết định	Ngày hiệu lực	Nội dung tóm tắt	Cơ quan quyết định
18/2020/QĐ-UBND	12/08/2020	Ban hành quy định Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước, giai ...	Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Ph...

1

**[2] Thông tin chi tiết**

Thông tin chung

Số quyết định: 18/2020/QĐ-UBND

Ngày hiệu lực: 8/12/2020

Nội dung tóm tắt: Ban hành quy định Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước, giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2024

Cơ quan quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước

Tải file hồ sơ kèm theo

Danh sách hồ sơ kèm theo

Tên file	Đường dẫn file	Xóa file	Tải file

2

+ Thêm mới
📄 Cập nhật
✖ Xóa
➡ Thoát

*Hình 2-24: Bảng sửa thông tin cơ sở định giá*

	<b>XÂY DỰNG CSDL GIÁ ĐẤT TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG</b>	Phiên bản: 1.0.0
--	---	------------------

### II.1.4.1.3. Xóa cơ sở định giá

Cơ sở định giá
— □ ×

**[1] Danh sách**

	Số quyết định	Ngày hiệu lực	Nội dung tóm tắt	Cơ quan quyết định
▼				
▶	18/2020/QĐ-UBND	12/08/2020	Ban hành quy định Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước, giai ...	Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Ph...

1

**[2] Thông tin chi tiết**

Thông tin chung

Số quyết định	18/2020/QĐ-UBND	Ngày hiệu lực	8/12/2020
Nội dung tóm tắt	Ban hành quy định Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước, giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2024		
Cơ quan quyết định	Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước		

Tải file hồ sơ kèm theo

Danh sách hồ sơ kèm theo

Tên file	Đường dẫn file	Xóa file	Tải file

2

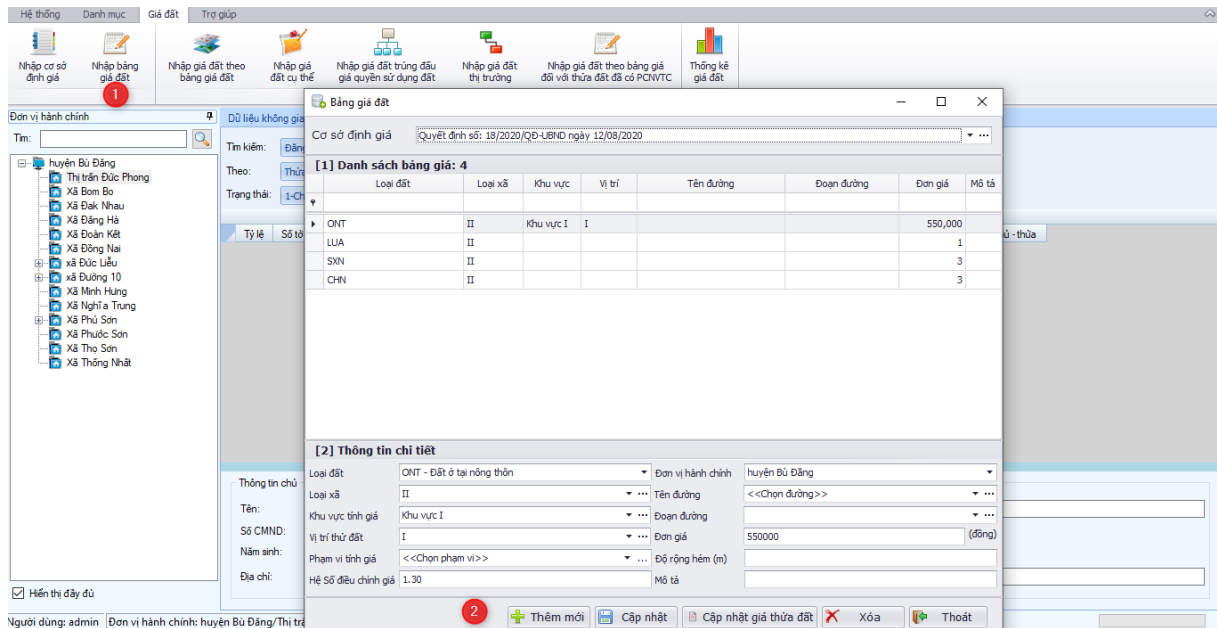
+ Thêm mới
📄 Cập nhật
✖ Xóa
🏠 Thoát

Hình 2-25: Xóa thông tin cơ sở định giá



### II.1.4.2. Nhập bảng giá đất

Lưu giữ thông tin bảng giá đất, giá các loại đất của từng khu vực



Hình 2-26: Giao diện nhập bảng giá đất

#### II.1.4.2.1. Thêm mới bảng giá đất

Thêm mới Bảng giá đất là chức năng giúp người dùng thêm mới dữ liệu bảng giá đất vào hệ thống. Để thực hiện chức năng thêm mới, cán bộ nghiệp vụ cần thực hiện theo các bước sau

- *Bước 1:* Tại giao diện của thanh **Bảng giá đất** nhấn vào nút **Thêm mới**, phần mềm sẽ thực hiện làm sạch toàn bộ thông tin đang có trên phần mềm để người dùng bắt đầu quá trình thêm mới hồ sơ, giao diện phần mềm hiển thị như sau:

	<b>XÂY DỰNG CSDL GIÁ ĐẤT</b> <b>TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG</b>	Phiên bản: 1.0.0
--	---	------------------

**Bảng giá đất** \_ □ ×

Cơ sở định giá: Quyết định số: 18/2020/QĐ-UBND ngày 12/08/2020 ▼ ...

**[1] Danh sách bảng giá: 4**

	Loại đất	Loại xã	Khu vực	Vị trí	Tên đường	Đoạn đường	Đơn giá	Mô tả
▼								
▶	ONT	II	Khu vực I	I			550,000	
	LUA	II					1	
	SXN	II					3	
	CHN	II					3	

**[2] Thông tin chi tiết**

Loại đất	<input type="text"/>	Đơn vị hành chính	huyện Bù Đăng
Loại xã	<<Chọn loại xã>>	Tên đường	<<Chọn đường>>
Khu vực tính giá	<<Chọn khu vực>>	Đoạn đường	<input type="text"/>
Vị trí thửa đất	<<Chọn vị trí thửa đất>>	Đơn giá	<input type="text"/> (đồng)
Phạm vi tính giá	<<Chọn phạm vi>>	Độ rộng hẻm (m)	<input type="text"/>
Hệ số điều chỉnh giá	1	Mô tả	<input type="text"/>

1

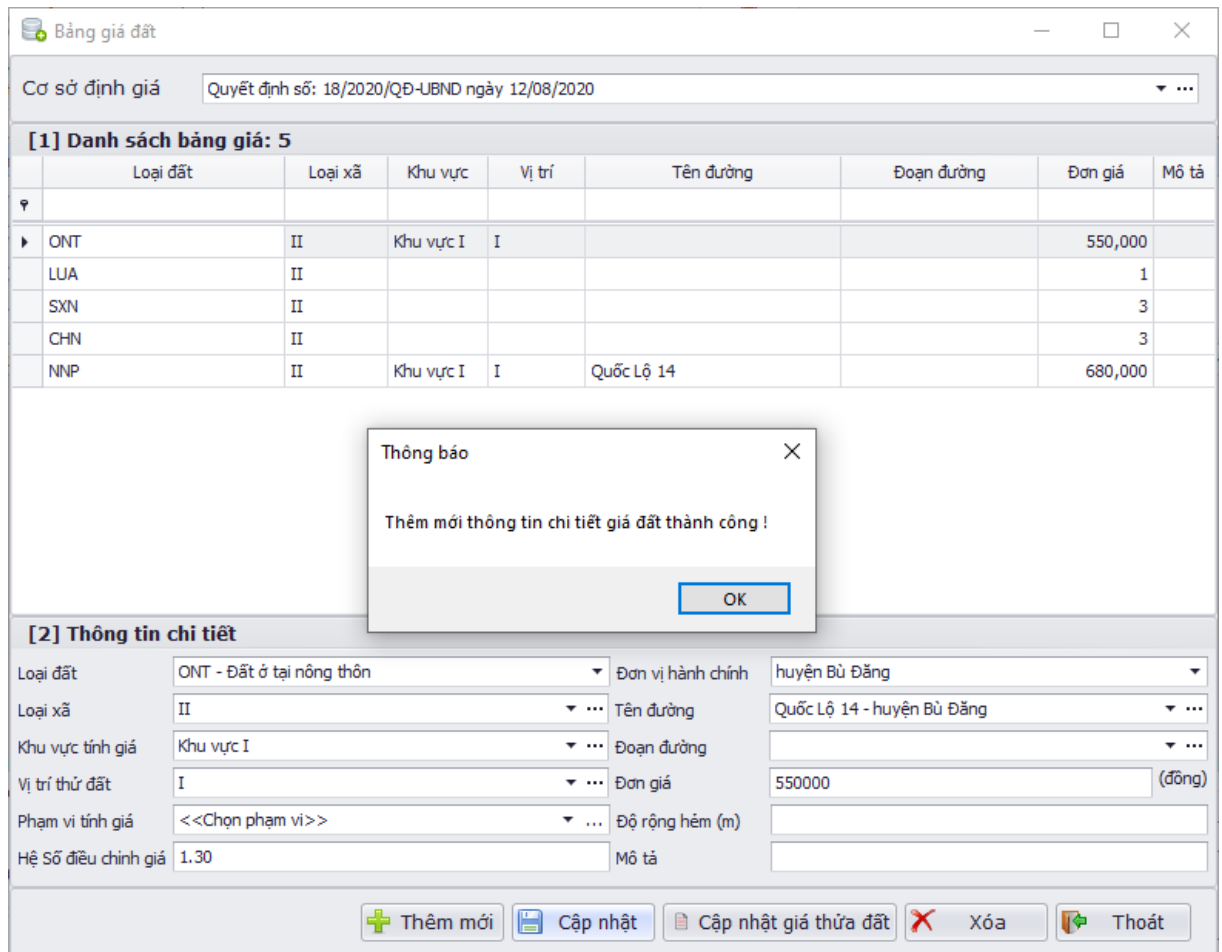
+ Thêm mới
📄 Cập nhật
📄 Cập nhật giá thửa đất
✖ Xóa
🏠 Thoát

*Hình 2-27: Giao diện thêm mới bảng giá đất*

- *Bước 2: Nhập thông tin*

- **Loại đất:** Chọn loại đất
- **Loại xã:** Chọn loại xã
- **Khu vực tính giá đất:** Chọn khu vực tính giá đất
- **Vị trí thửa đất:** Chọn vị trí thửa đất
- **Phạm vi tính giá:** Chọn phạm vi tính giá
- **Hệ số điều chỉnh giá:** Nhập hệ số điều chỉnh giá
- **Đơn vị hành chính:** Chọn đơn vị hành chính
- **Tên đường:** Chọn tên đường
- **Đoạn đường:** Chọn đoạn đường
- **Đơn giá:** Nhập đơn giá
- **Độ rộng:** Nhập độ rộng
- **Mô tả:** Nhập mô tả

- *Bước 3*: Click nút **Cập nhật** thông tin



*Hình 2-28: Giao diện thêm mới bảng giá đất thành công*

#### II.1.4.2.2. Sửa bảng giá thửa đất

Sửa Bảng giá đất là chức năng giúp người dùng sửa dữ liệu bảng giá đất vào hệ thống. Để thực hiện chức năng sửa, cán bộ nghiệp vụ cần thực hiện theo các bước sau

- *Bước 1*: Tại giao diện của thanh **Bảng giá đất** nhấn vào bản ghi giá đất cần sửa phần mềm sẽ thực hiện lấy toàn bộ thông tin đang có trên phần mềm để người dùng bắt đầu quá trình sửa dữ liệu, giao diện phần mềm hiển thị như sau:

	<b>XÂY DỰNG CSDL GIÁ ĐẤT</b> <b>TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG</b>	Phiên bản: 1.0.0
--	---	------------------

**Bảng giá đất** \_ □ ×

Cơ sở định giá: Quyết định số: 18/2020/QĐ-UBND ngày 12/08/2020 ▼ ...

**[1] Danh sách bảng giá: 4**

	Loại đất	Loại xã	Khu vực	Vị trí	Tên đường	Đoạn đường	Đơn giá	Mô tả
▼								
▶	ONT	II	Khu vực I	I			550,000	
	LUA	II					1	
	SXN	II					3	
	CHN	II					3	

**[2] Thông tin chi tiết**

Loại đất	ONT - Đất ở tại nông thôn	Đơn vị hành chính	huyện Bù Đăng
Loại xã	II	Tên đường	<<Chọn đường>>
Khu vực tính giá	Khu vực I	Đoạn đường	
Vị trí thửa đất	I	Đơn giá	550000 (đồng)
Phạm vi tính giá	<<Chọn phạm vi>>	Độ rộng hẻm (m)	
Hệ số điều chỉnh giá	1.30	Mô tả	

+ Thêm mới
📄 Cập nhật
📄 Cập nhật giá thửa đất
✖ Xóa
🏠 Thoát

*Hình 2-29: Giao diện sửa bảng giá đất*

- *Bước 2: Nhập thông tin*

- **Loại đất:** Chọn loại đất
- **Loại xã:** Chọn loại xã
- **Khu vực tính giá đất:** Chọn khu vực tính giá đất
- **Vị trí thửa đất:** Chọn vị trí thửa đất
- **Phạm vi tính giá:** Chọn phạm vi tính giá
- **Hệ số điều chỉnh giá:** Nhập hệ số điều chỉnh giá
- **Đơn vị hành chính:** Chọn đơn vị hành chính
- **Tên đường:** Chọn tên đường
- **Đoạn đường:** Chọn đoạn đường
- **Đơn giá:** Nhập đơn giá
- **Độ rộng:** Nhập độ rộng
- **Mô tả:** Nhập mô tả

	<b>XÂY DỰNG CSDL GIÁ ĐẤT</b> <b>TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG</b>	Phiên bản: 1.0.0
--	---	------------------

- *Bước 3:* Click nút **Cập nhật** thông tin

**[1] Danh sách bảng giá: 4**

	Loại đất	Loại xã	Khu vực	Vị trí	Tên đường	Đoạn đường	Đơn giá	Mô tả
▶	ONT	II	Khu vực I	I			550,000	
	LUA	II					1	
	SXN	II					3	
	CHN	II					3	

**[2] Thông tin chi tiết**

Loại đất: ONT - Đất ở tại nông thôn | Đơn vị hành chính: huyện Bù Đăng

Loại xã: II | Tên đường: <<Chọn đường>>

Khu vực tính giá: Khu vực I | Đoạn đường: <<Chọn đoạn đường>>

Vị trí thửa đất: I | Đơn giá: 550000 (đồng)

Phạm vi tính giá: <<Chọn phạm vi>> | Độ rộng hẻm (m):

Hệ Số điều chỉnh giá: 1.30 | Mô tả:

Tham số điều chỉnh: + Thêm mới | Cập nhật | Cập nhật giá thửa đất | Xóa | Thoát

Hình 2-30: Giao diện sửa bảng giá đất thành công

#### II.1.4.2.3. Xóa giá thửa đất

Xóa bảng giá đất là chức năng giúp người dùng xóa dữ liệu bảng giá đất ra khỏi hệ thống. Để thực hiện chức năng xóa, cán bộ nghiệp vụ cần thực hiện theo các bước sau

- *Bước 1:* Tại giao diện của thanh **Bảng giá đất** nhấn vào bản ghi giá đất cần xóa, phần mềm sẽ thực hiện lấy toàn bộ thông tin đang có trên phần mềm để người dùng bắt đầu quá trình xóa dữ liệu, giao diện phần mềm hiển thị như sau:

**Bảng giá đất** \_ □ ×

Cơ sở định giá: Quyết định số: 18/2020/QĐ-UBND ngày 12/08/2020 ▾ ...

**[1] Danh sách bảng giá: 5**

	Loại đất	Loại xã	Khu vực	Vị trí	Tên đường	Đoạn đường	Đơn giá	Mô tả
▼								
	ONT	II	Khu vực I	I			550,000	
	LUA	II					1	
	SXN	II					3	
	CHN	II					3	
▶	NNP	II	Khu vực I	I	Quốc Lộ 14		680,000	

**[2] Thông tin chi tiết**

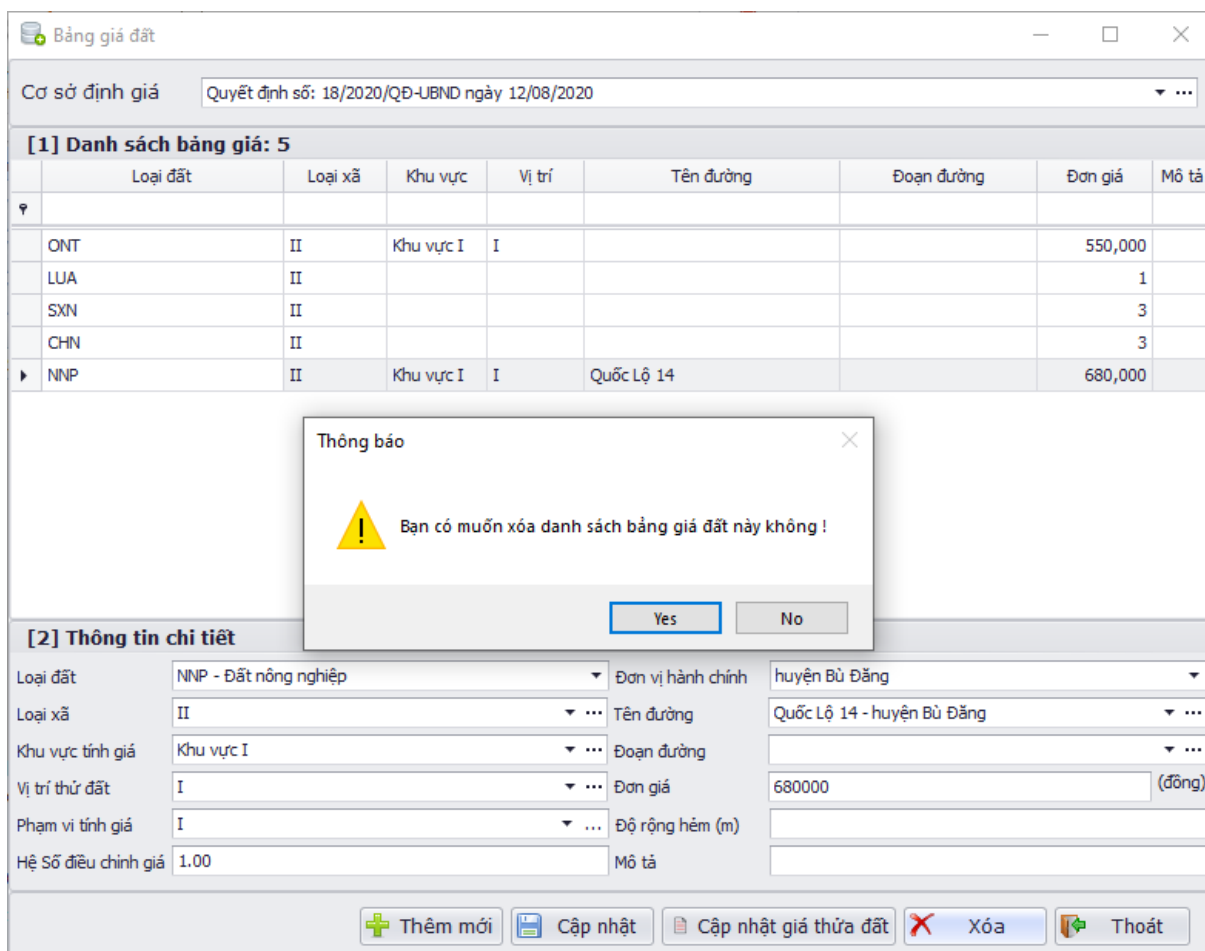
Loại đất	NNP - Đất nông nghiệp ▾	Đơn vị hành chính	huyện Bù Đăng ▾
Loại xã	II ▾ ...	Tên đường	Quốc Lộ 14 - huyện Bù Đăng ▾ ...
Khu vực tính giá	Khu vực I ▾ ...	Đoạn đường	▾ ...
Vị trí thửa đất	I ▾ ...	Đơn giá	680000 (đồng)
Phạm vi tính giá	I ▾ ...	Độ rộng hẻm (m)	
Hệ Số điều chỉnh giá	1.00	Mô tả	

2

+ Thêm mới
📄 Cập nhật
📄 Cập nhật giá thửa đất
✖ Xóa
🏠 Thoát

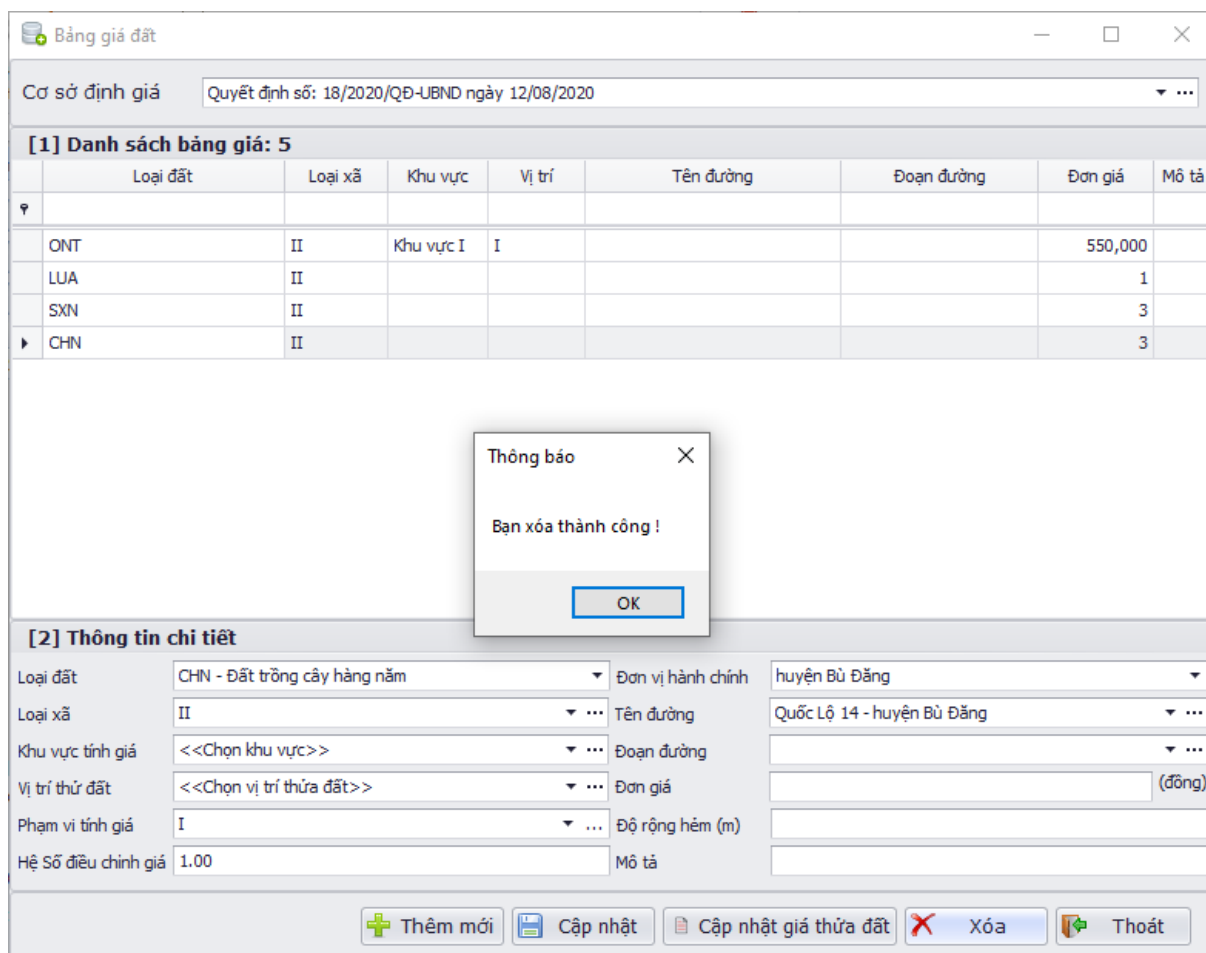
Hình 2-31: Giao diện xóa bảng giá đất

- *Bước 2: Popup xác nhận, Click vào nút xóa*



*Hình 2-32: Giao diện xác nhận xóa*

Chọn yes -> xóa



Hình 2-33: Giao diện xóa bảng giá đất thành công

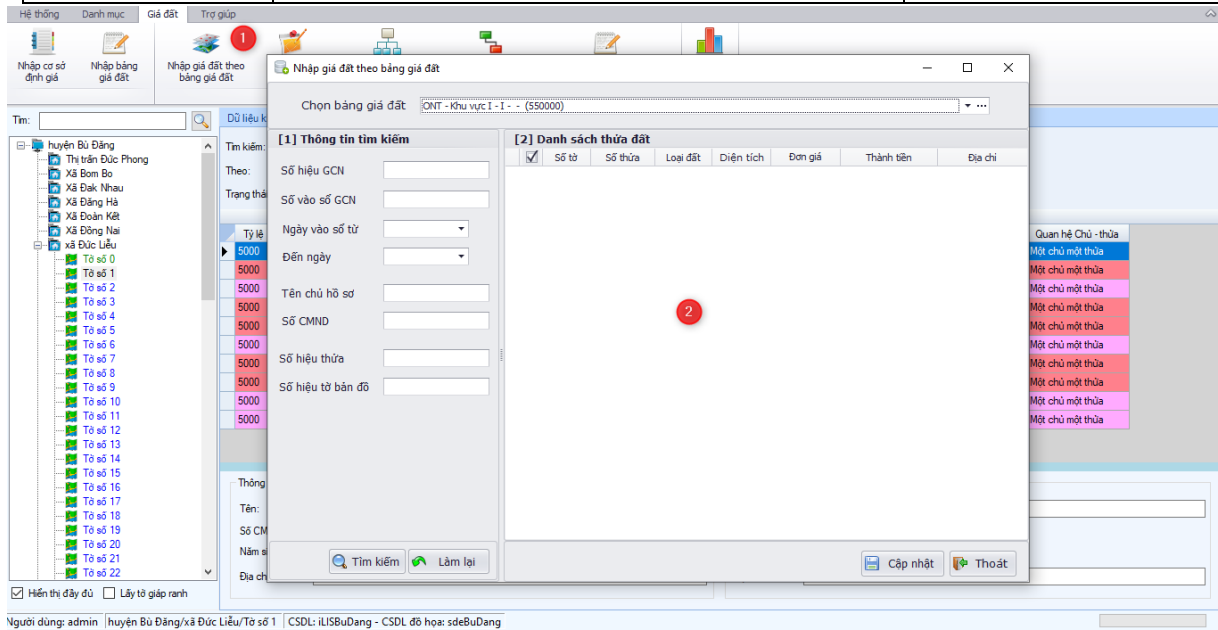
### II.1.4.3. Nhập bảng giá đất theo bảng giá đất

Đây là một tính năng dùng để nhập giá đất theo bảng giá đất đã được nhập từ trước

#### II.1.4.3.1. Cập nhật bảng giá đất

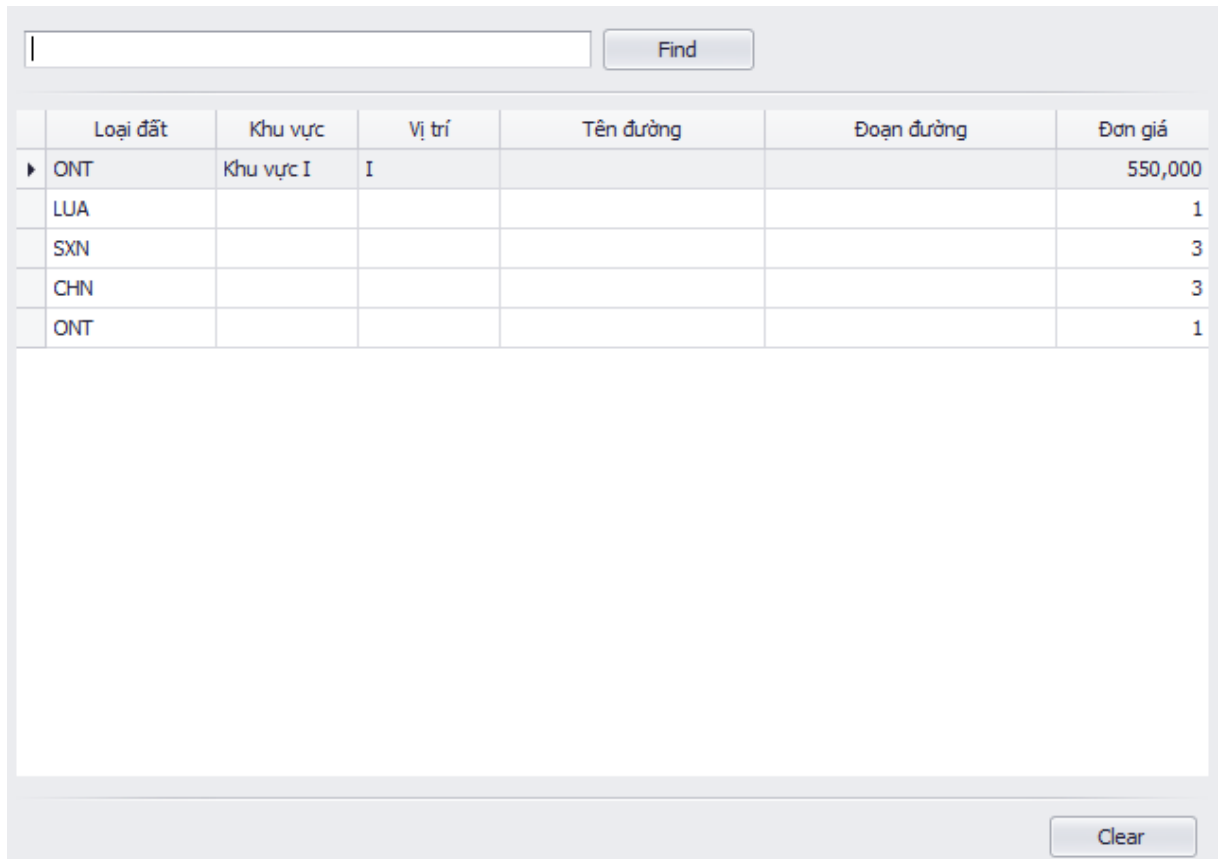
- *Bước 1:* Tại giao diện thanh menu giá đất chọn **Nhập giá đất theo bảng giá đất**





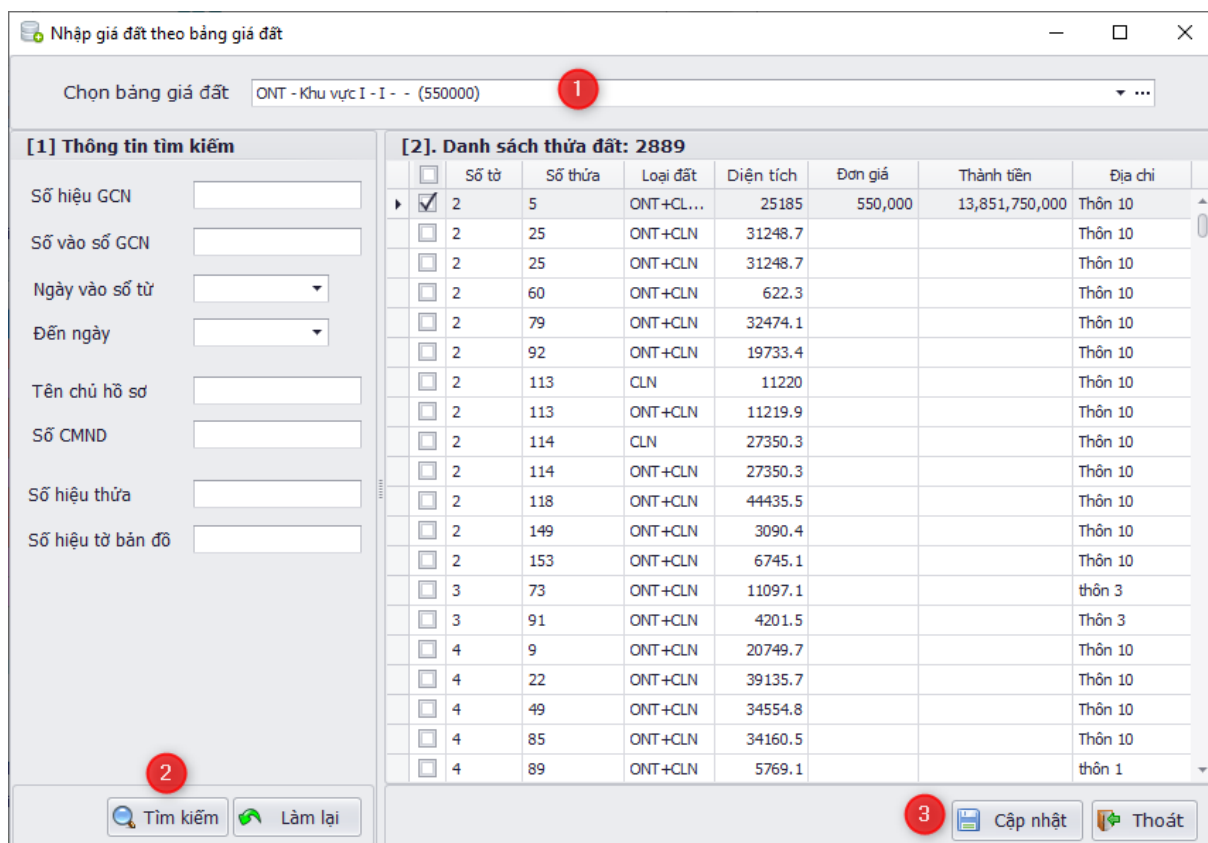
Hình 2-34: Giao diện nhập giá đất theo bảng giá đất

- Bước 2: Chọn bảng giá đất



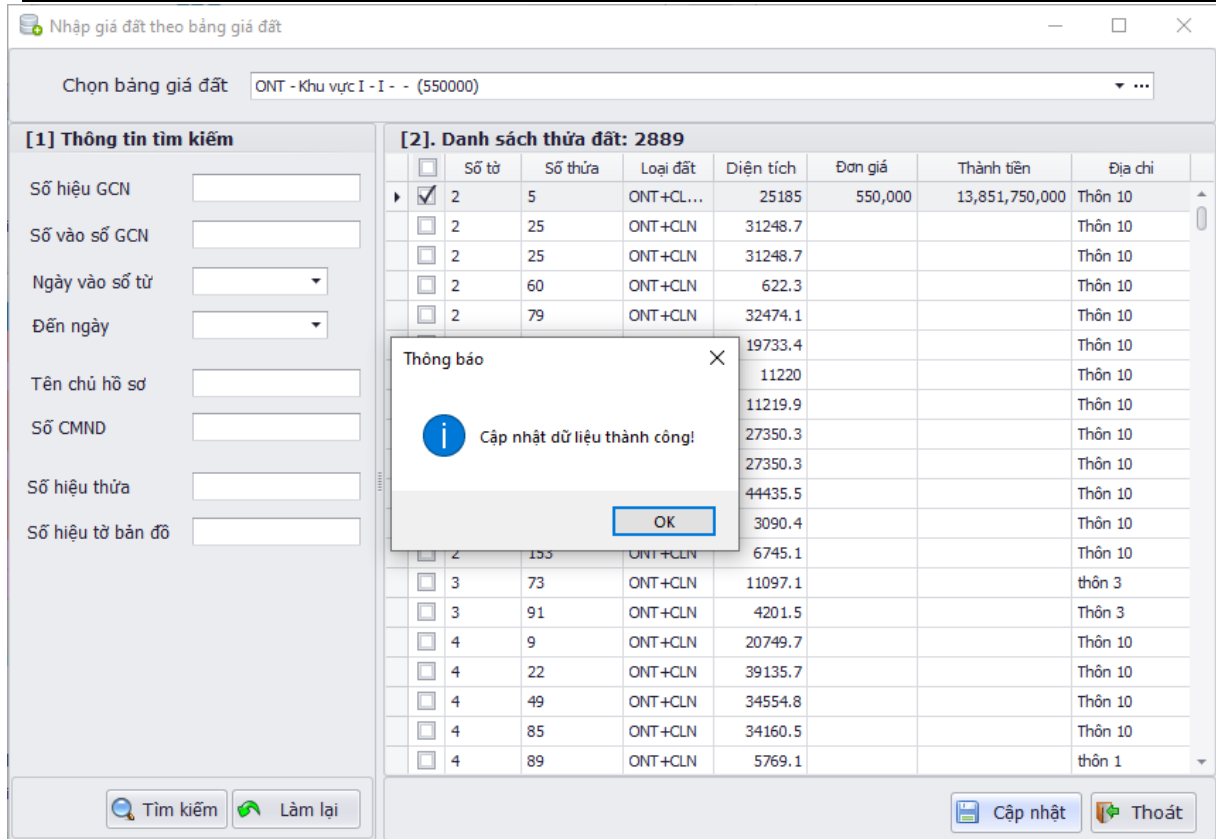
Hình 2-35: Giao diện chọn bảng giá đất

- **Bước 3:** Chọn vào thửa cần cập nhật



Hình 2-36: Giao diện chọn thửa đất theo bảng giá đất

- **Bước 4:** Chọn **Cập nhật**, màn hình hiển thị thông báo cập nhật thành công



Hình 2-37: Giao diện cập nhật thành công

#### II.1.4.3.1. Tìm kiếm thửa đất

Người dùng có thể tìm kiếm thửa đất để chọn thửa đất phù hợp

Người dùng nhập các thông tin cần thiết -> sau đó chọn **Tìm kiếm**

Chọn bảng giá đất: ONT - Khu vực I - I - - (550000)
-
□
✕

**[1] Thông tin tìm kiếm**

Số hiệu GCN:

Số vào sổ GCN:

Ngày vào sổ từ:

Đến ngày:

Tên chủ hồ sơ:

Số CMND:

Số hiệu thửa:

Số hiệu tờ bản đồ:

**[2]. Danh sách thửa đất: 13**

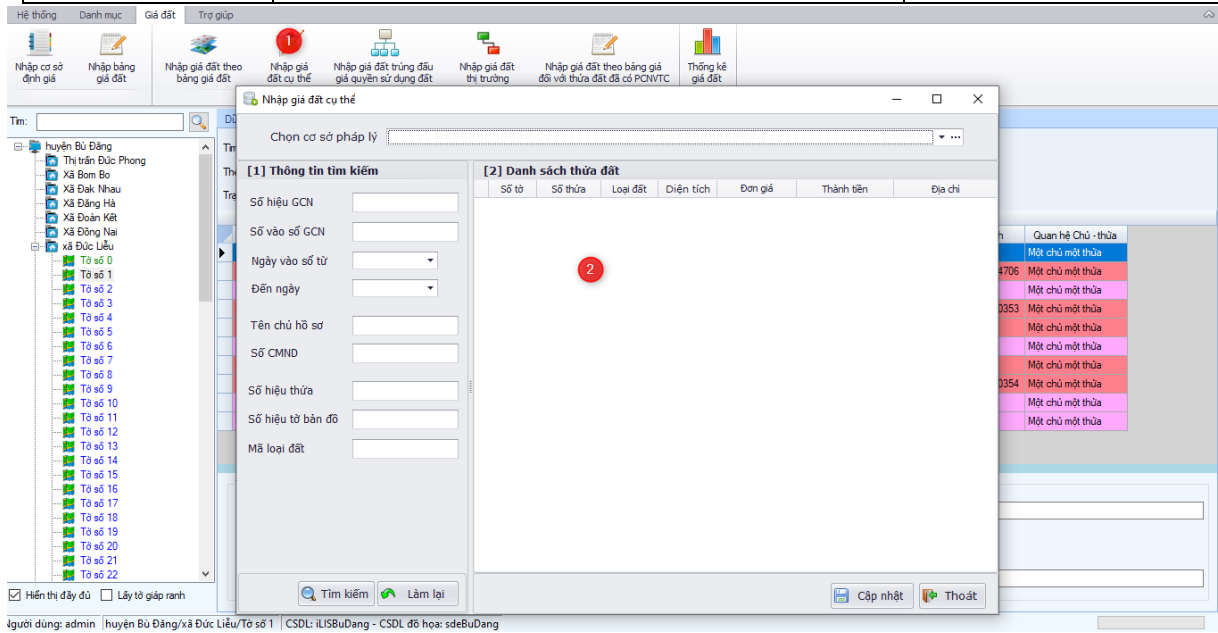
<input type="checkbox"/>	Số tờ	Số thửa	Loại đất	Diện tích	Đơn giá	Thành tiền	Địa chỉ
<input checked="" type="checkbox"/>	2	5	ONT+CL...	25185	550,000	13,851,750,000	Thôn 10
<input type="checkbox"/>	2	25	ONT+CLN	31248.7			Thôn 10
<input type="checkbox"/>	2	25	ONT+CLN	31248.7			Thôn 10
<input type="checkbox"/>	2	60	ONT+CLN	622.3			Thôn 10
<input type="checkbox"/>	2	79	ONT+CLN	32474.1			Thôn 10
<input type="checkbox"/>	2	92	ONT+CLN	19733.4			Thôn 10
<input type="checkbox"/>	2	113	CLN	11220			Thôn 10
<input type="checkbox"/>	2	113	ONT+CLN	11219.9			Thôn 10
<input type="checkbox"/>	2	114	CLN	27350.3			Thôn 10
<input type="checkbox"/>	2	114	ONT+CLN	27350.3			Thôn 10
<input type="checkbox"/>	2	118	ONT+CLN	44435.5			Thôn 10
<input type="checkbox"/>	2	149	ONT+CLN	3090.4			Thôn 10
<input type="checkbox"/>	2	153	ONT+CLN	6745.1			Thôn 10

Hình 2-38: Giao diện tìm kiếm thửa đất

#### II.1.4.4. Nhập giá đất cụ thể

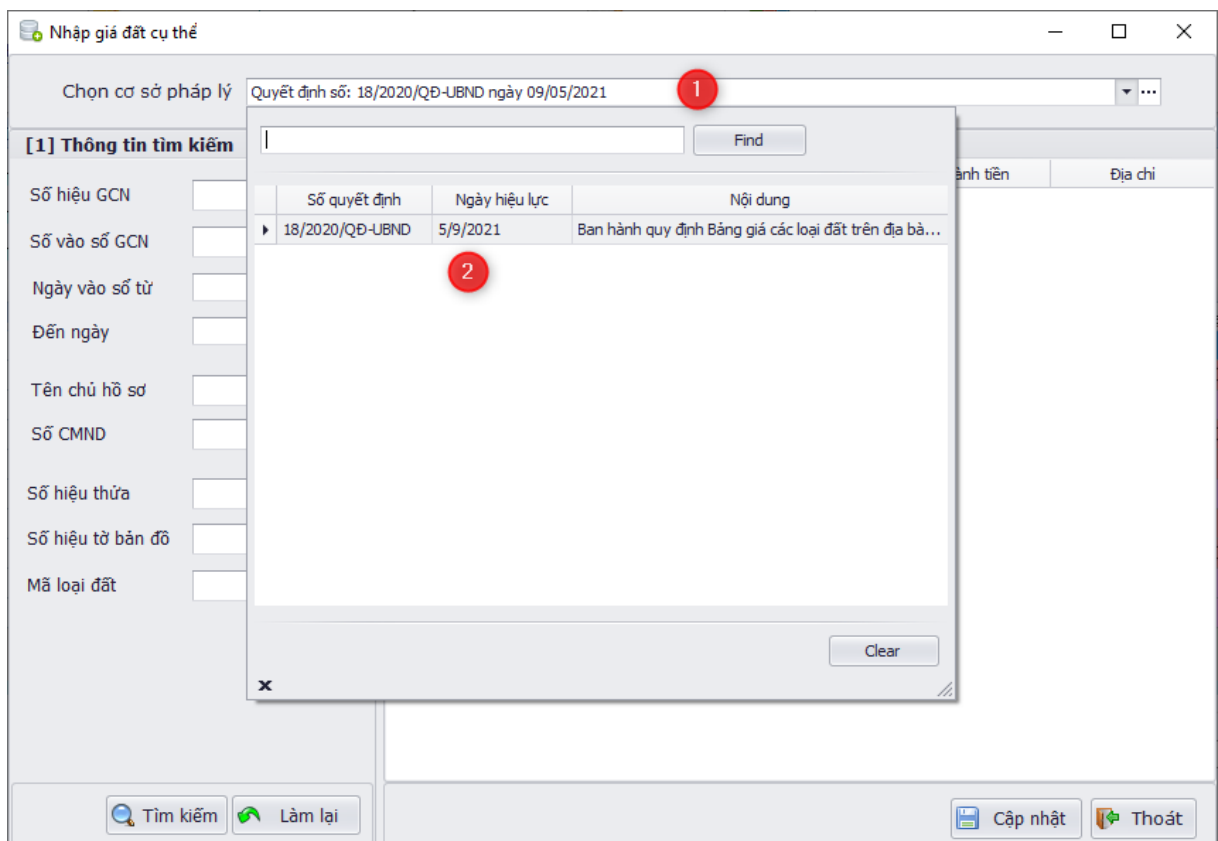
**Nhập giá đất cụ thể** là chức năng giúp cán bộ quản lý có thể nhập giá đất cho thửa đất dựa vào cơ sở định giá đất. Giao diện của chức năng như Hình 2-39

- *Bước 1:* Tại giao diện thanh menu **Giá đất** chọn **Nhập giá đất cụ thể**



Hình 2-39: Giao diện nhập giá đất cụ thể

- Bước 2: Chọn cơ sở pháp lý



Hình 2-40: Giao diện chọn cơ sở pháp lý

	<b>XÂY DỰNG CSDL GIÁ ĐẤT</b> <b>TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG</b>	Phiên bản: 1.0.0
--	---	------------------

- Trường hợp cơ sở pháp lý không có thì người dùng tiến hành thêm mới

**[1] Danh sách**

Số quyết định	Ngày hiệu lực	Nội dung tóm tắt	Cơ quan quyết định
▼			

**[2] Thông tin chi tiết**

Thông tin chung

Số quyết định:  Ngày hiệu lực:

Nội dung tóm tắt:

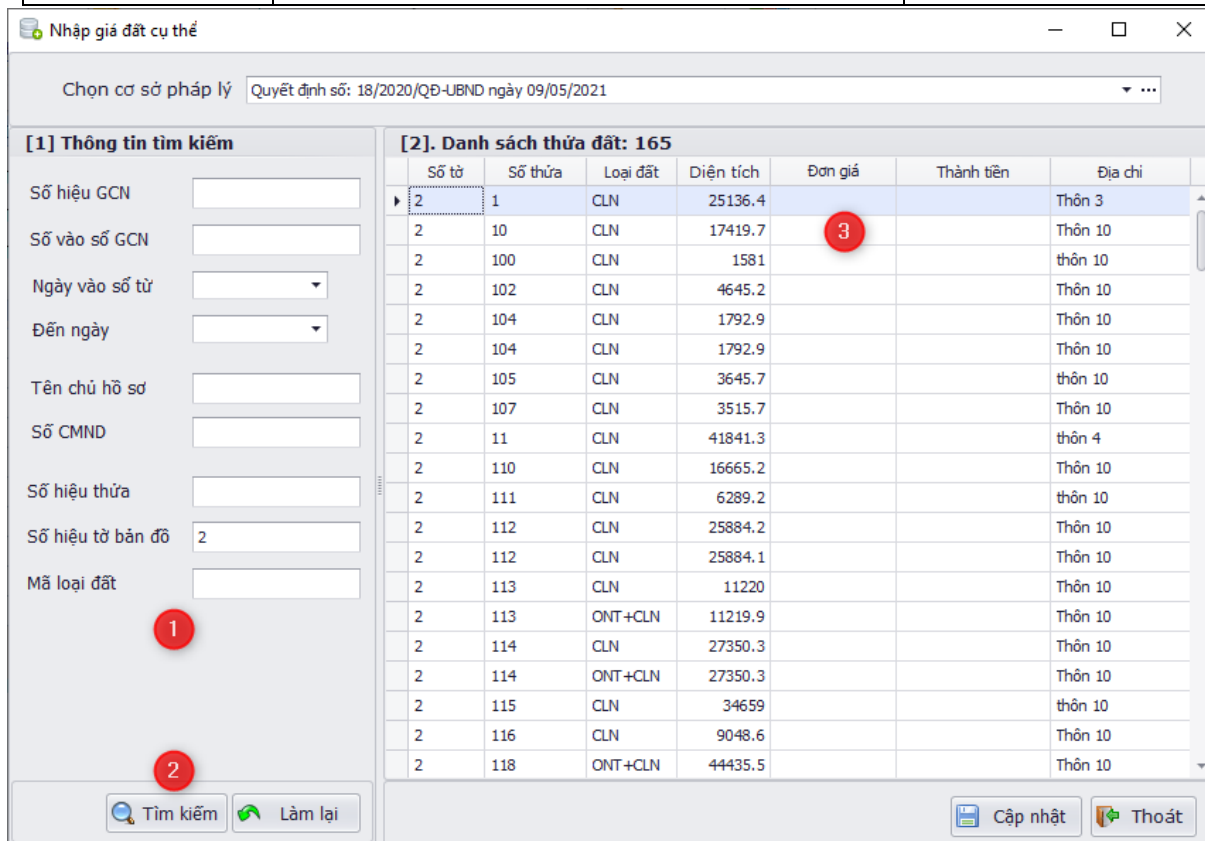
Cơ quan quyết định:

Danh sách hồ sơ kèm theo

Tên file	Đường dẫn file	Xóa file	Tải file

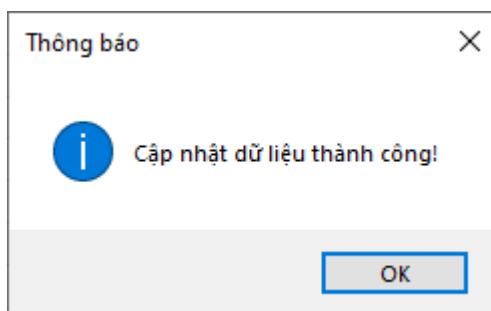
*Hình 2-41: Giao diện thêm mới cơ sở pháp lý*

- Bước 3: Người dùng tìm kiếm thửa đất dựa vào các tiêu chí cần tìm kiếm



Hình 2-42: Giao diện tìm kiếm thửa đất

- Bước 4: Chọn **cập nhật**



Hình 2-43: Giao diện cập nhật thành công

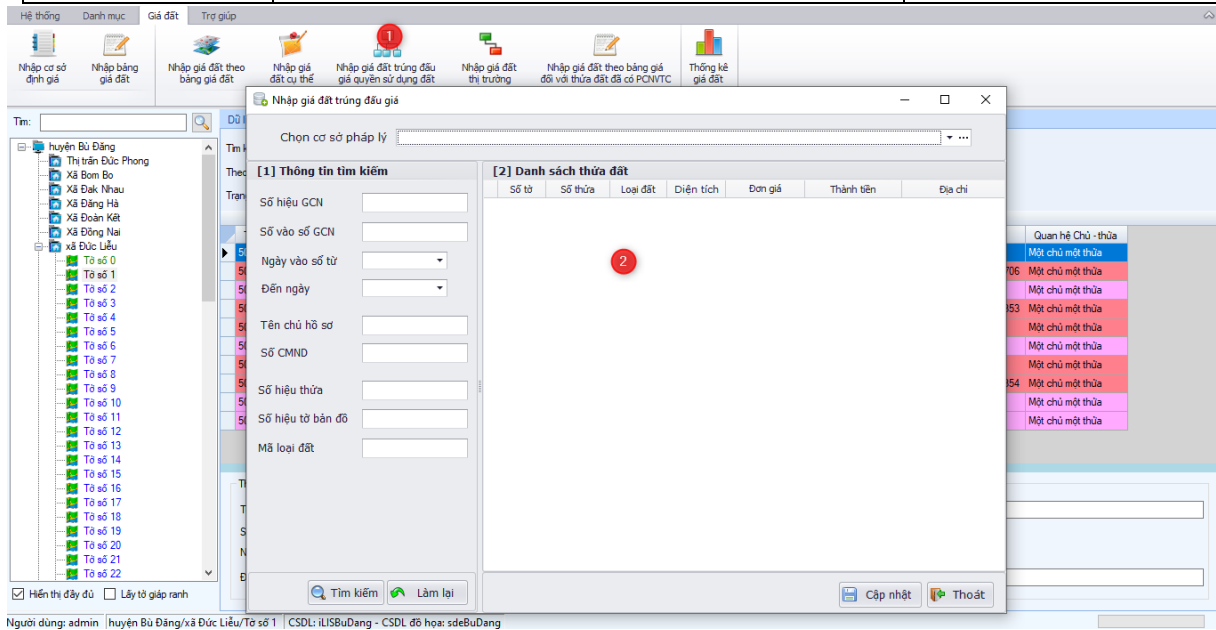
#### II.1.4.5. Nhập giá đất trúng đấu giá

Chức năng **Nhập giá đất trúng đấu giá** nhập giá đất dựa vào cơ sở pháp lý

Từ giao diện phần mềm, chọn thực đơn **Giá đất \ Nhập giá đất trúng đấu giá** →  
Chương trình hiển thị giao diện như sau:

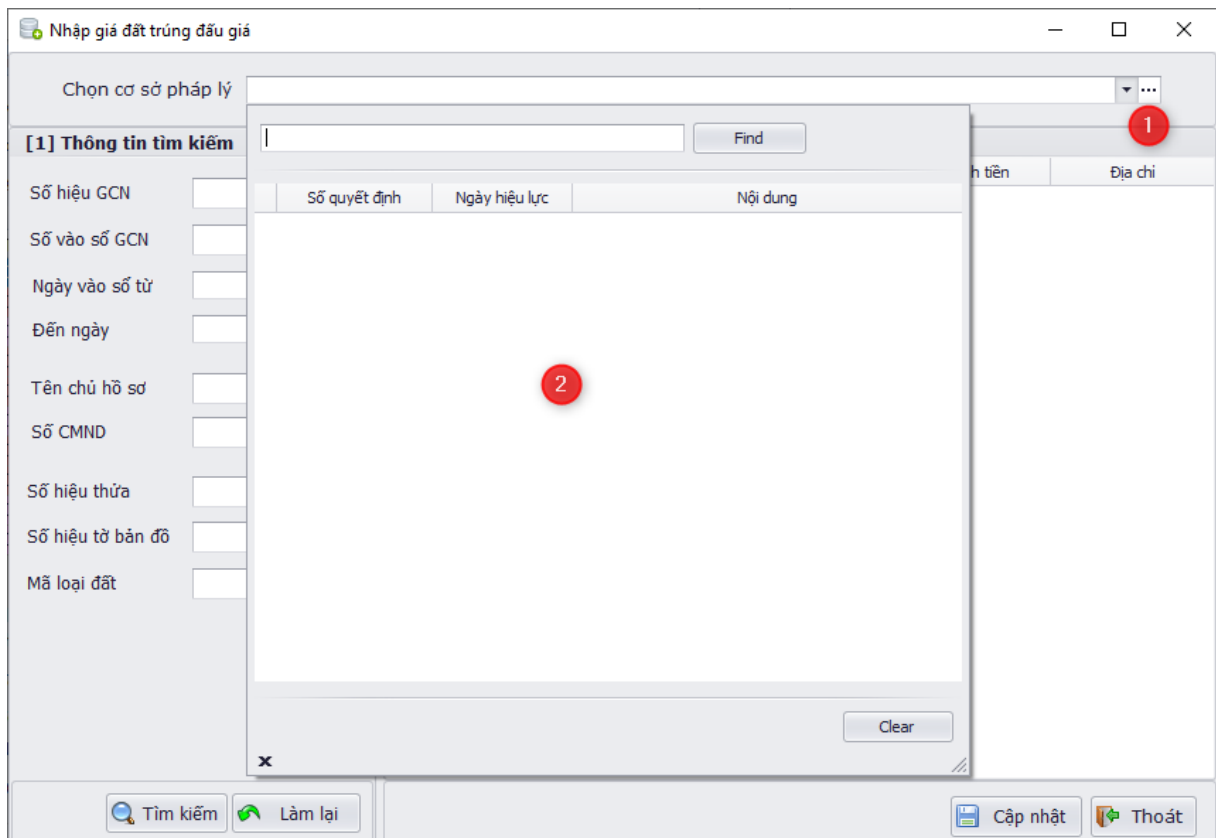
# XÂY DỰNG CSDL GIÁ ĐẤT TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Phiên bản: 1.0.0



Hình 2-44: Nhập giá đất trúng đấu giá

## - Bước 1: Chọn cơ sở pháp lý



Hình 2-45: Giao diện chọn cơ sở pháp lý

Trường hợp cơ sở pháp lý không có thì người dùng click vào nút ... để tiến hành thêm mới



	<b>XÂY DỰNG CSDL GIÁ ĐẤT</b> <b>TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG</b>	Phiên bản: 1.0.0
--	---	------------------

Cơ sở định giá
— □ ×

**[1] Danh sách**

Số quyết định	Ngày hiệu lực	Nội dung tóm tắt	Cơ quan quyết định
▼			

**[2] Thông tin chi tiết**

Thông tin chung

Số quyết định:  Ngày hiệu lực:

Nội dung tóm tắt:

Cơ quan quyết định:

**Danh sách hồ sơ kèm theo**

Tên file	Đường dẫn file	Xóa file	Tải file

*Hình 2-46: Giao diện thêm mới cơ sở pháp lý*

**- Bước 2:** Tìm kiếm thửa đất, chọn thửa đất

Chọn cơ sở pháp lý Quyết định số: 18/2020/QĐ-UBND ngày 06/05/2021

**[1] Thông tin tìm kiếm**

Số hiệu GCN:

Số vào sổ GCN:

Ngày vào sổ từ:

Đến ngày:

Tên chủ hồ sơ:

Số CMND:

Số hiệu thửa:

Số hiệu tờ bản đồ:

Mã loại đất:

**[2]. Danh sách thửa đất: 165**


Số tờ	Số thửa	Loại đất	Diện tích	Đơn giá	Thành tiền	Địa chỉ
2	1	CLN	25136.4			Thôn 3
2	10	CLN	17419.7	3		Thôn 10
2	100	CLN	1581			thôn 10
2	102	CLN	4645.2			Thôn 10
2	104	CLN	1792.9			Thôn 10
2	104	CLN	1792.9			Thôn 10
2	105	CLN	3645.7			thôn 10
2	107	CLN	3515.7			Thôn 10
2	11	CLN	41841.3			thôn 4
2	110	CLN	16665.2			Thôn 10
2	111	CLN	6289.2			thôn 10
2	112	CLN	25884.1			Thôn 10
2	112	CLN	25884.2			Thôn 10
2	113	CLN	11220			Thôn 10
2	113	ONT+CLN	11219.9			Thôn 10
2	114	CLN	27350.3			Thôn 10
2	114	ONT+CLN	27350.3			Thôn 10
2	115	CLN	34659			thôn 10
2	116	CLN	9048.6			Thôn 10
2	118	ONT+CLN	44435.5			Thôn 10

Tìm kiếm | Làm lại | Cập nhật | Thoát

Hình 2-47: Giao diện tìm kiếm chọn thửa đất

- Bước 3: Chọn **Cập nhật**

Thông báo

 Cập nhật dữ liệu thành công!

OK

Hình 2-46: Giao diện cập nhật thành công

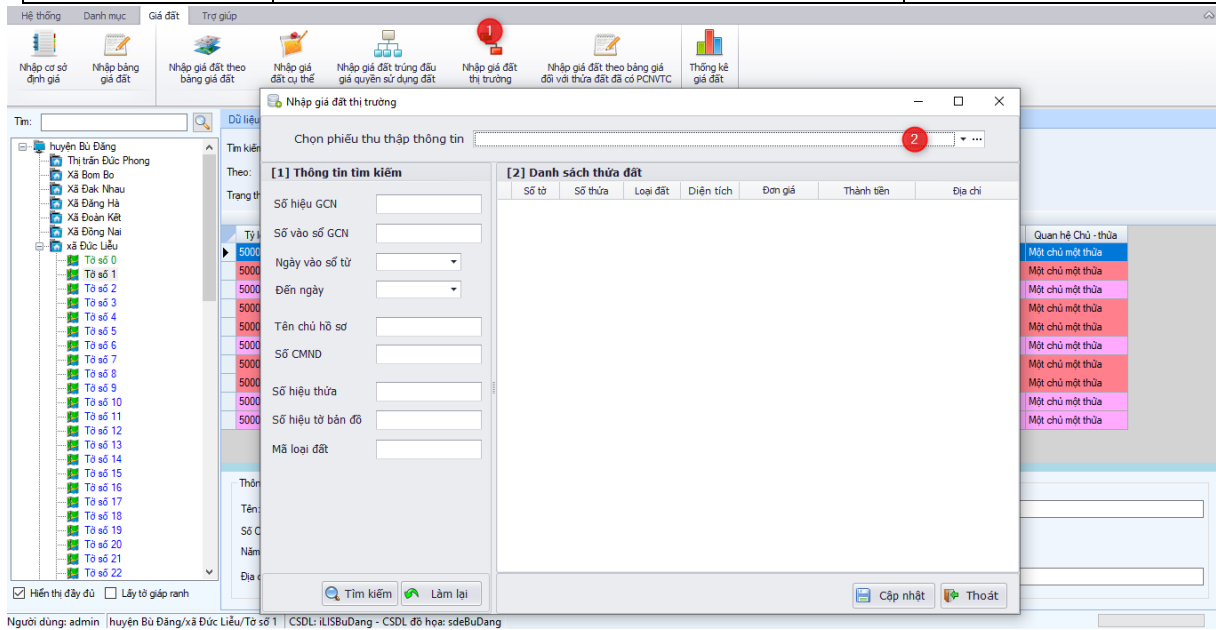
#### II.1.4.6. Nhập giá đất theo thị trường

Đây là chức năng hỗ trợ cán bộ nghiệp vụ quản lý nhập giá đất theo thị trường dựa vào phiếu thu thập thông tin.

Từ giao diện phần mềm, chọn thực đơn **Giá đất** → **Nhập giá đất theo thị trường** → Chương trình hiển thị giao diện như sau:

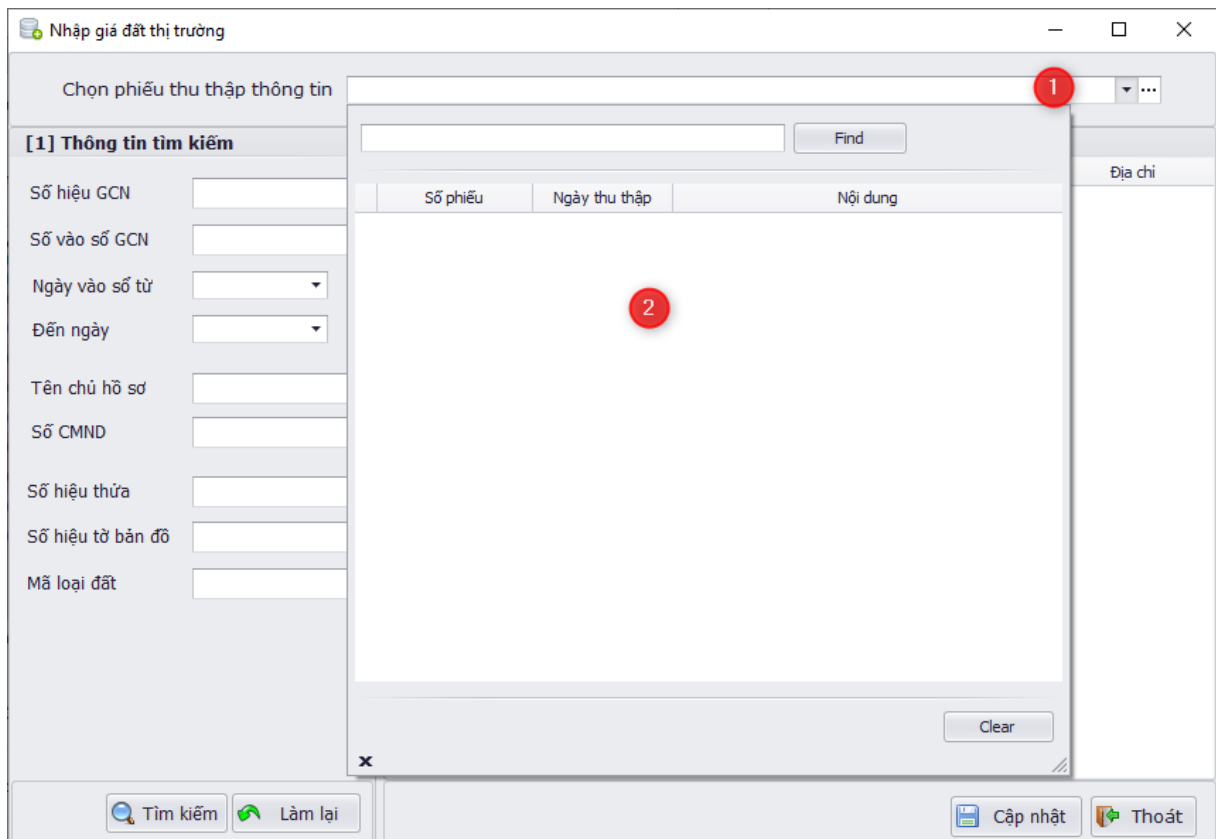
# XÂY DỰNG CSDL GIÁ ĐẤT TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Phiên bản: 1.0.0



Hình 2-47: Giao diện nhập giá đất theo thị trường

- Bước 1: Chọn **Phiếu thu thập thông tin**



Hình 2-48: Giao diện chọn phiếu thu thập thông tin

Trường hợp phiếu thu thập thông tin không có thì người dùng click vào nút ... để thêm mới

Thông tin phiếu thu thập
\_ □ ×

**[1] Danh sách**

Số phiếu	Ngày thu thập	Ghi chú	Đơn vị thực hiện
▼			

**[2] Thông tin chi tiết**

Thông tin chung

Số phiếu:  Ngày thu thập:

Ghi chú:

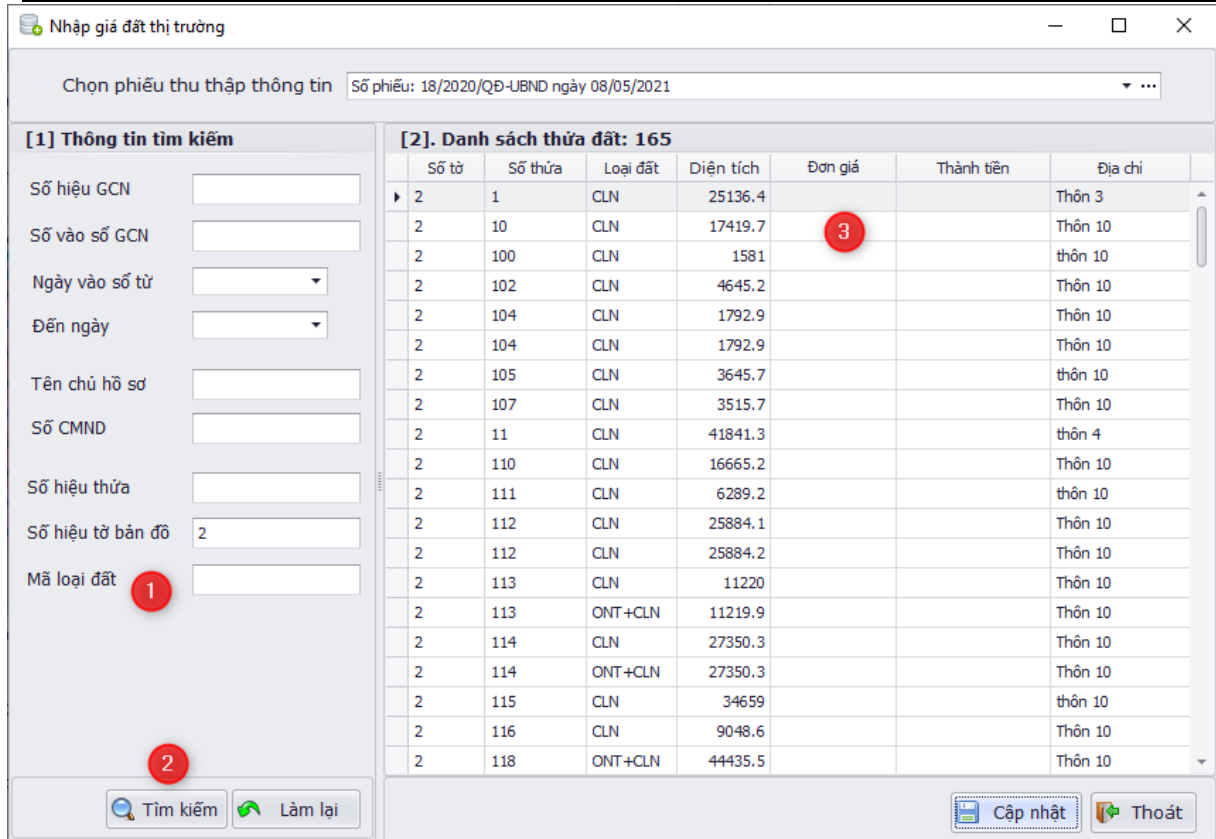
Đơn vị thực hiện:

Danh sách hồ sơ kèm theo

Tên file	Đường dẫn file	Xóa file	Tải file

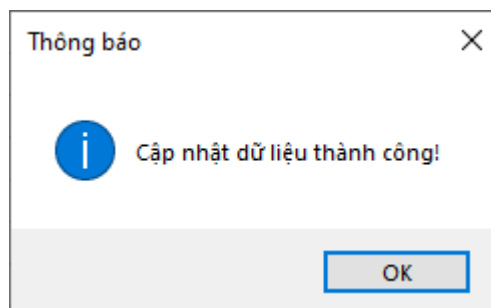
*Hình 2-49: Giao diện thêm mới phiếu thu thập thông tin*

- *Bước 2: Tìm kiếm thửa đất, chọn thửa đất với phiếu thu thập thông tin*



Hình 2-50: Giao diện chọn thửa đất với phiếu thu thập thông tin

- Bước 3: Chọn **Cập nhật**

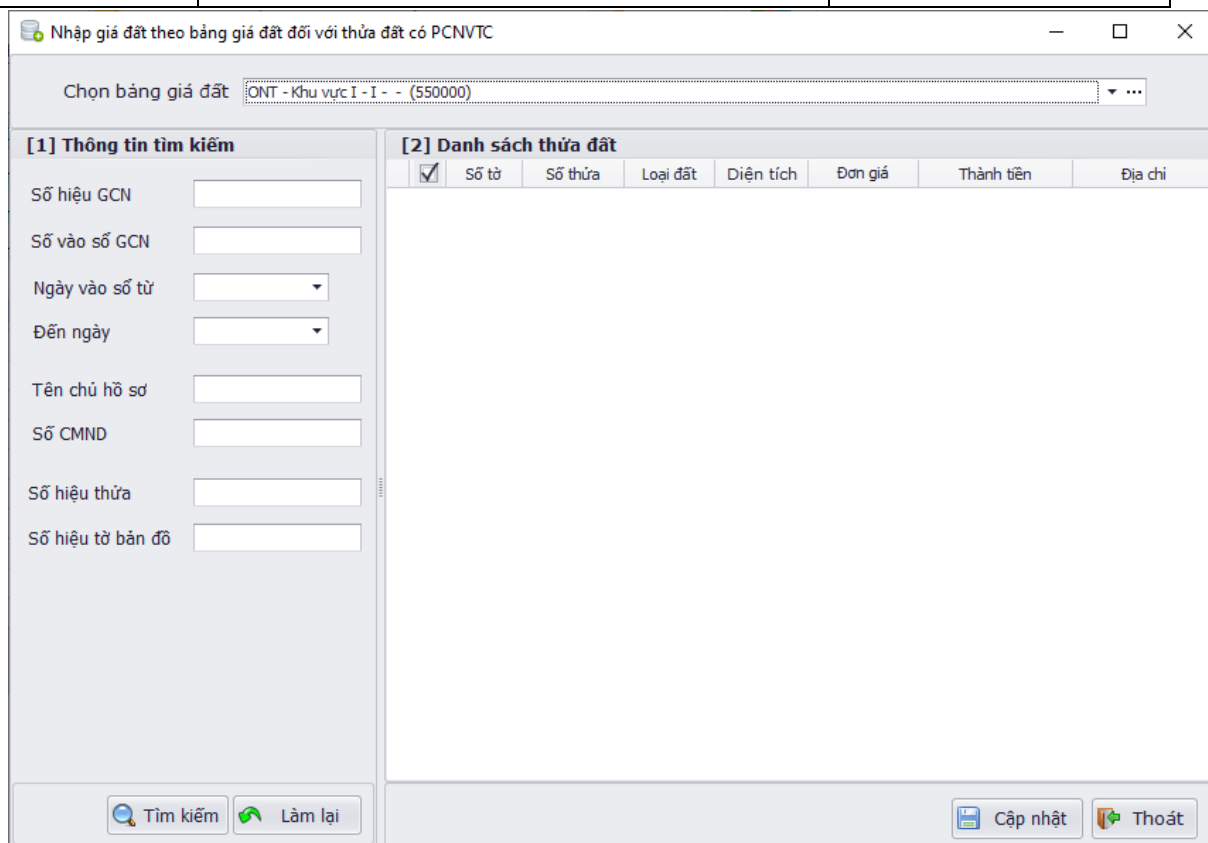


Hình 2-51: Giao diện cập nhật thành công

#### II.1.4.7. Nhập giá đất theo bảng giá đất đối với thửa đất có PVNVTC

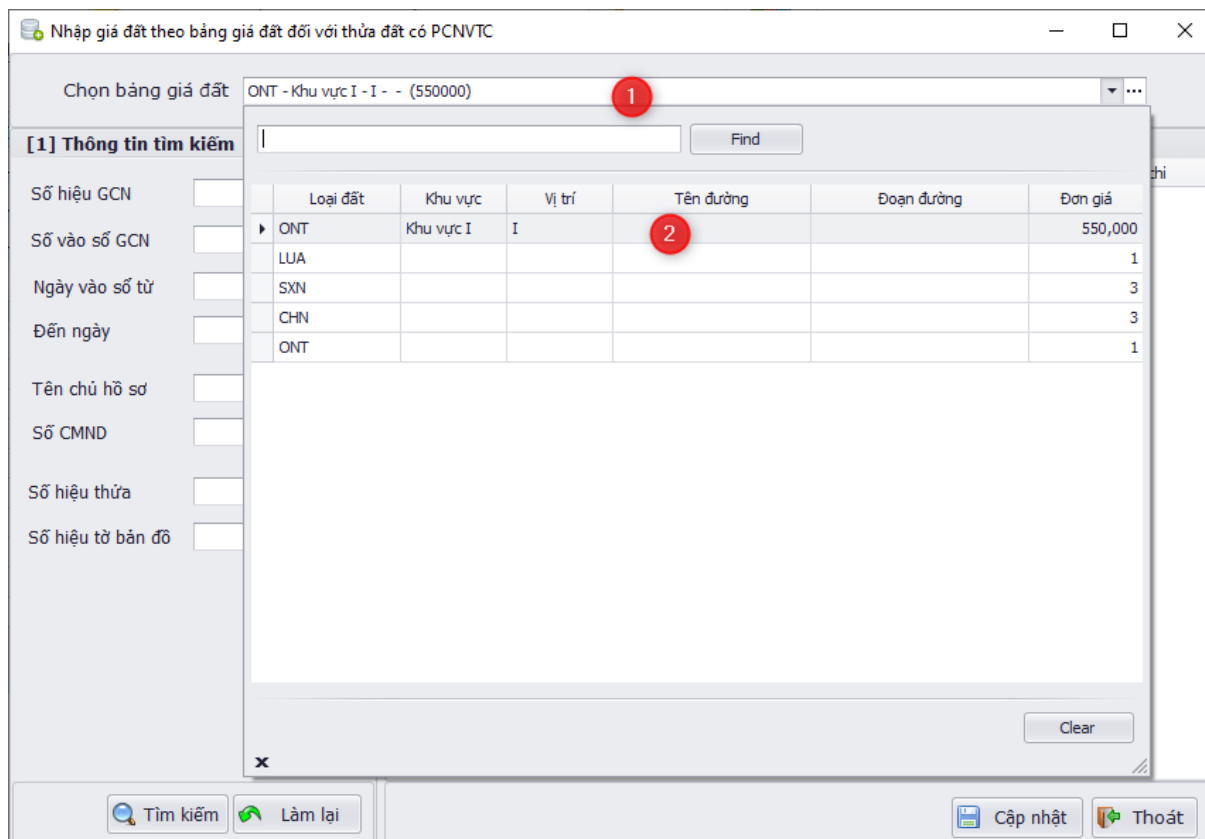
Chức năng này giúp cán bộ nghiệp vụ có thể cập nhật giá đất theo bảng giá đất đối với thửa đất có PVNVTC.

Để sử dụng chức năng này, từ giao diện chính của phần mềm, chọn thực đơn **Giá đất \ nhập giá đất theo bảng giá đất đối với thửa đất có PVNVTC.** → Chương trình hiển thị giao diện như sau:



Hình 2-52: Giao diện nhập giá đất theo bảng giá đất

- Bước 1: Chọn **Bảng giá đất**



*Hình 2-53: Giao diện chọn bảng giá đất*

- **Bước 2:** Tìm kiếm thửa đất

Nhập giá đất theo bảng giá đất đối với thửa đất có PCNVTC
— □ ×

Chọn bảng giá đất: ONT - Khu vực I - I - - (550000) ▾ ...

**[1] Thông tin tìm kiếm**

Số hiệu GCN:

Số vào sổ GCN:

Ngày vào sổ từ:

Đến ngày:

Tên chủ hồ sơ:

Số CMND:

Số hiệu thửa:

Số hiệu tờ bản đồ:

1

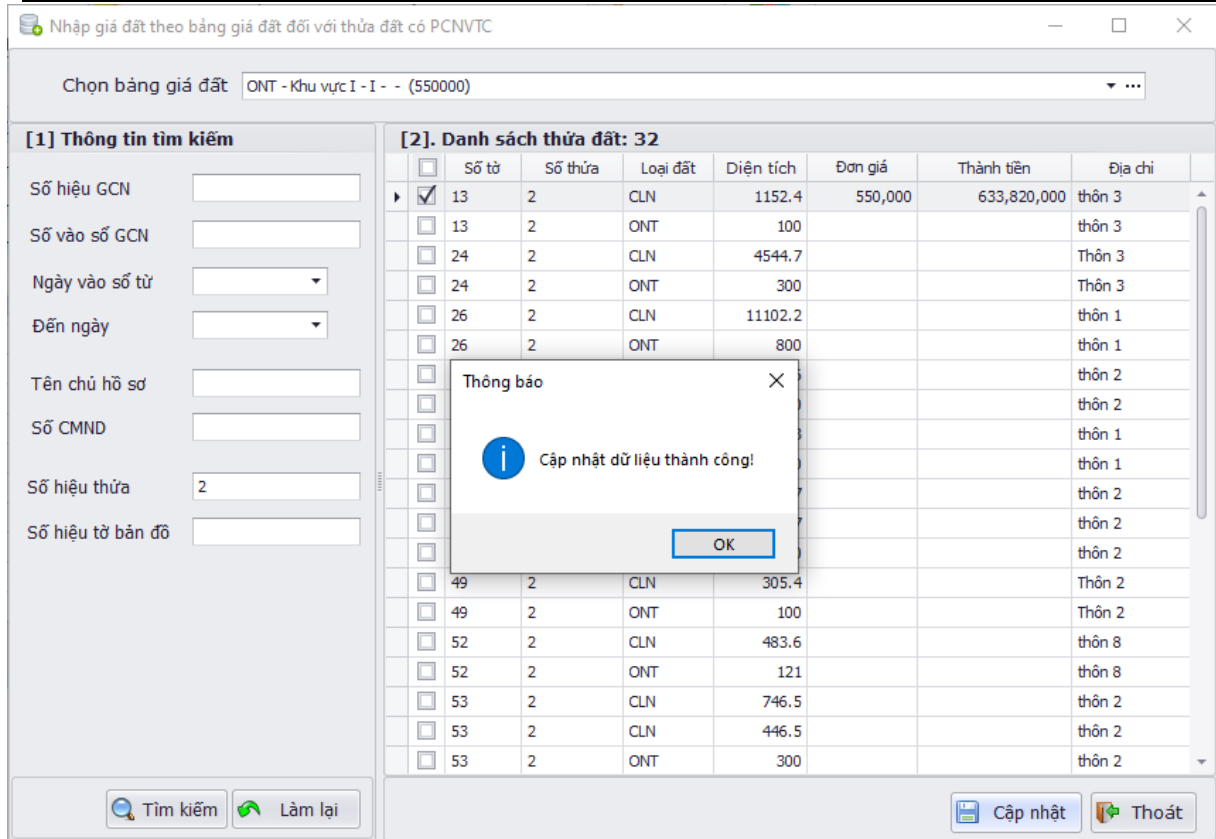
2

**[2]. Danh sách thửa đất: 32**

<input type="checkbox"/>	Số tờ	Số thửa	Loại đất	Diện tích	Đơn giá	Thành tiền	Địa chỉ
<input checked="" type="checkbox"/>	13	2	CLN	1152.4		3	thôn 3
<input type="checkbox"/>	13	2	ONT	100			thôn 3
<input type="checkbox"/>	24	2	CLN	4544.7			Thôn 3
<input type="checkbox"/>	24	2	ONT	300			Thôn 3
<input type="checkbox"/>	26	2	CLN	11102.2			thôn 1
<input type="checkbox"/>	26	2	ONT	800			thôn 1
<input type="checkbox"/>	38	2	CLN	26470.6			thôn 2
<input type="checkbox"/>	38	2	ONT	400			thôn 2
<input type="checkbox"/>	42	2	CLN	323.3			thôn 1
<input type="checkbox"/>	42	2	ONT	100			thôn 1
<input type="checkbox"/>	48	2	CLN	128.7			thôn 2
<input type="checkbox"/>	48	2	CLN	228.7			thôn 2
<input type="checkbox"/>	48	2	ONT	100			thôn 2
<input type="checkbox"/>	49	2	CLN	305.4			Thôn 2
<input type="checkbox"/>	49	2	ONT	100			Thôn 2
<input type="checkbox"/>	52	2	CLN	483.6			thôn 8
<input type="checkbox"/>	52	2	ONT	121			thôn 8
<input type="checkbox"/>	53	2	CLN	746.5			thôn 2
<input type="checkbox"/>	53	2	CLN	446.5			thôn 2
<input type="checkbox"/>	53	2	ONT	300			thôn 2

*Hình 2-54: Giao diện tìm kiếm thửa đất chọn bảng giá đất*

- **Bước 3:** Chọn **Cập nhật**



Hình 2-55: Giao diện cập nhật thành công

#### II.1.4.8. Thống kê giá đất

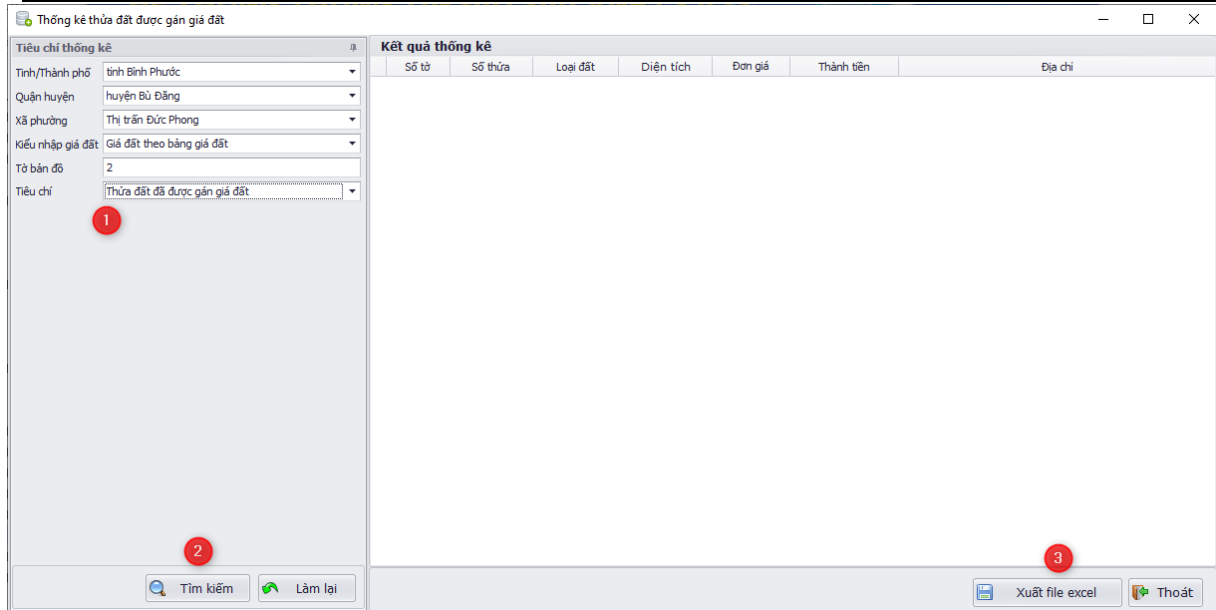
Chức năng thống kê cung cấp cho người dùng những bản báo cáo tình hình cập nhật giá đất trên hệ thống trong một khoảng thời gian nhất định, khoảng thời gian này được tùy chỉnh dựa trên nhu cầu, mục đích của cán bộ cần xuất báo cáo.

Để sử dụng chức năng này, từ giao diện chính của phần mềm, người dùng chọn thực đơn **Giá đất** → **Thống kê giá đất** → Chương trình hiển thị ra một cửa sổ như sau:

- *Bước 1:* Người dùng tìm kiếm theo tiêu chí

- **Tỉnh/ thành phố:** Chọn tỉnh thành phố
- **Quận/huyện:** Chọn quận huyện
- **Xã/ phường:** Chọn Xã phường
- **Kiểu nhập giá đất:** Chọn kiểu nhập giá đất
- **Tờ bản đồ:** Nhập từ bản đồ
- **Tiêu chí:** Chọn tiêu chí





Hình 2-56: Báo cáo thống kê

- *Bước 2:* Sau khi có kết quả tìm kiếm thì chọn Xuất Excel

### II.1.5. Trợ giúp

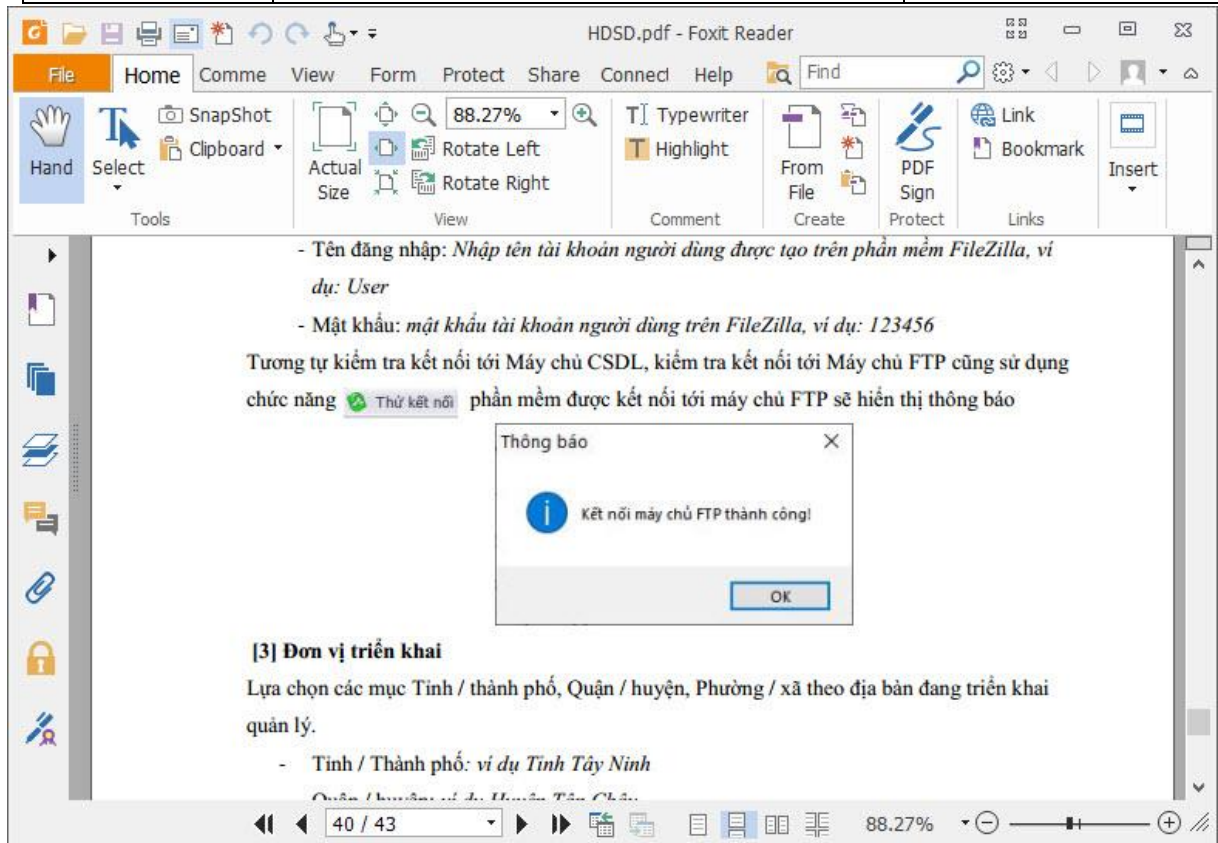
Phân hệ **Trợ giúp** được xây dựng nhằm hỗ trợ người dùng trong quá trình sử dụng, phân hệ này cung cấp cho người dùng các chức năng như: Hướng dẫn sử dụng phần mềm, Thông tin phiên bản phần mềm đang sử dụng

#### II.1.5.1. Hướng dẫn sử dụng phần mềm

Để truy cập chức năng **Hướng dẫn sử dụng**, người dùng thực hiện như sau:



- *Bước 1:* Tại giao diện của menu **Trợ giúp**, nhấp vào biểu tượng phần mềm sẽ hiển thị một cửa sổ đọc file PDF hướng dẫn sử dụng phần mềm




Hình 2-57: Hướng dẫn sử dụng phần mềm

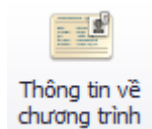
- Bước 2: Để quay trở lại làm việc với phần mềm, người dùng đóng cửa sổ đọc file

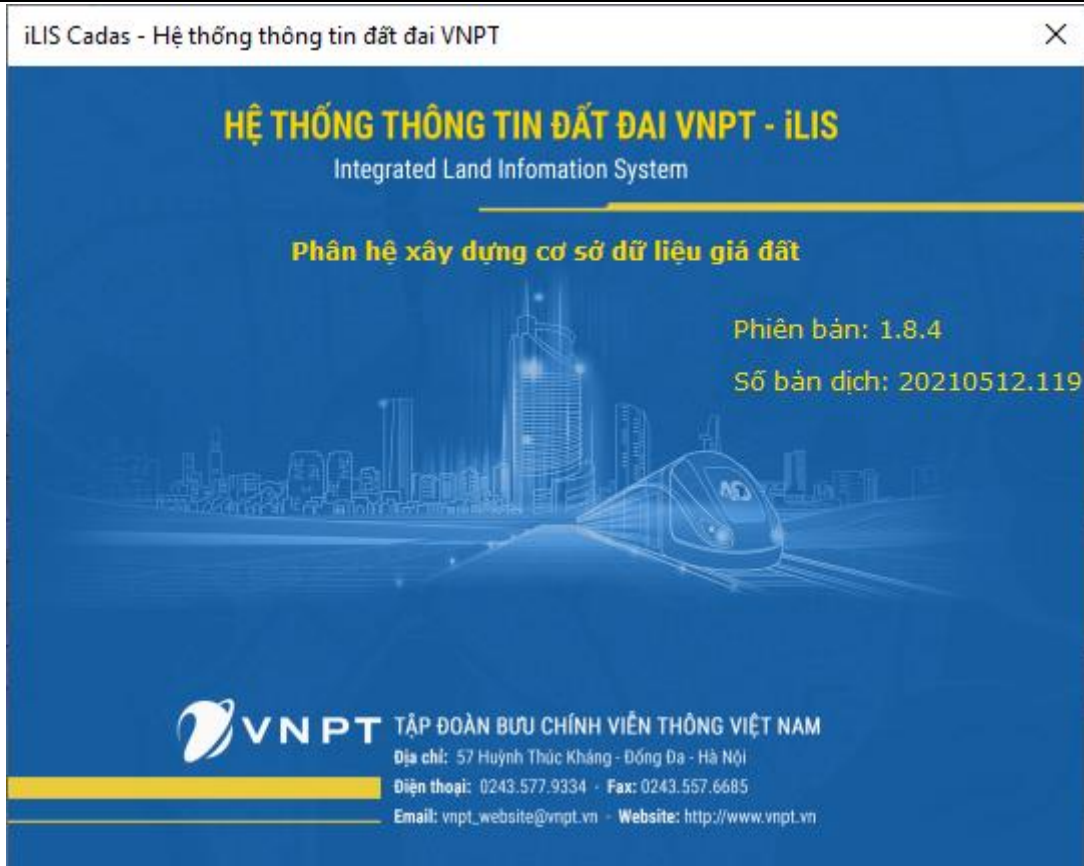
## Hướng dẫn sử dụng

### II.1.5.2. Thông tin về chương trình

Để xem thông tin về phiên bản phần mềm đang sử dụng, người dùng thực hiện thao tác như sau:

- Bước 1: Tại giao diện của menu **Trợ giúp**, nhấp vào biểu tượng  , phần mềm sẽ hiển thị một cửa sổ cung cấp thông tin về phiên bản phần mềm đang sử dụng





Hình 2-58: Thông tin về phần mềm xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất đang sử dụng  
- Bước 2: Nhấn vào biểu tượng đóng để quay trở lại phần mềm làm việc